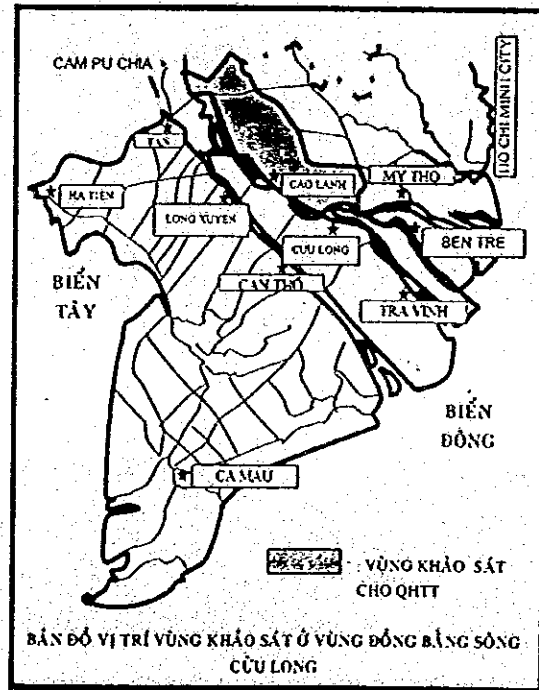


NGHIÊN CỨU  
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN  
VÙNG ĐỒNG THÁP MƯỜI  
VIỆT NAM

KẾ HOẠCH NÂNG CẤP HỆ THỐNG ĐÊ BAO NHỎ  
BẢN HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



JICA LIBRARY



J1159741(6)

9-2000

AFA
JR
00-34

... kế hoạch phát triển nông nghiệp toàn diện vùng Đồng Tháp Mười Việt Nam

23  
01  
LIBRARY



## LỜI NÓI ĐẦU

Phần hướng dẫn vận hành đánh giá tác động môi trường này được soạn thảo sẵn nhằm giúp cho việc nghiên cứu đánh giá tác động môi trường của dự án nâng cấp hệ thống đê bao nhỏ đạt được nhiều thành công tốt đẹp. Việc đánh giá tác động môi trường sẽ do phía Chính phủ Việt Nam tiến hành nghiên cứu. Do đó, phần hướng dẫn này sẽ rất hữu ích cho các chuyên gia nghiên cứu, đặc biệt là trong lĩnh vực tìm kiếm sự đồng tình của người dân địa phương trong vùng bị tác động bởi dự án.

Nhóm nghiên cứu JICA đã khảo sát môi trường tự nhiên và phân tích các tác động xã hội (do nhóm 1 và 2 thực hiện) như là công tác nghiên cứu hỗ trợ cho việc đánh giá các tác động môi trường. Qua cuộc nghiên cứu vừa rồi, các thành viên của nhóm khảo sát ở địa phương và các cộng tác viên cho rằng họ không những học hỏi được về kỹ thuật tiến hành một cuộc khảo sát mà còn có thể nắm bắt được một số thông tin về địa phương của mình. Kết quả nghiên cứu của cuộc khảo sát này có thể sẽ là nền tảng cho việc đánh giá tác động môi trường. Trong phần hướng dẫn này cũng đề cập đến tiến trình nghiên cứu, nhận xét và một số điều thiết yếu dựa trên những kết quả đã đạt được trong phần nghiên cứu hỗ trợ. Phần hướng dẫn này sẽ rất hữu ích cho việc đánh giá tác động của môi trường ở bất cứ giai đoạn nào của quá trình nghiên cứu.

Qua những nghiên cứu hỗ trợ như thế, nhóm nghiên cứu JICA đã phát hiện ra rằng việc cung cấp các thông tin cần và đủ cho những người hưởng lợi là một vấn đề vô cùng quan trọng và nhất thiết phải có những buổi thảo luận dân chủ giữa những người hưởng lợi từ đó mới xác định được ý tưởng một cách chính xác. Đây là vấn đề giúp cho tất cả những người nghiên cứu nhận biết rõ hơn về dự án. Để có được điều này, có thể chúng ta phải mất rất nhiều thời gian nhưng cần nhận biết rằng đây là yếu tố then chốt quyết định sự thành công của dự án. Nhất là trong việc tìm kiếm sự đồng tình, nhất trí của người dân đối với dự án, những người hưởng lợi cần biết rõ những mặt lợi và những điểm tiêu cực của dự án để chính họ có thể quyết định và góp ý kiến cho dự án. Cũng giống như phương pháp xác nhận sự đồng tình nhất trí từ những người hưởng lợi, tất cả các tiến trình nghiên cứu cần phải được xem xét đồng thời để có thể đi đến kết quả cuối cùng.

Kết quả đánh giá tác động môi trường sẽ được trình bày trước công chúng. Sẽ có những cuộc thảo luận mang tính chuyên sâu giữa các cơ quan hữu quan và các tổ chức phi chính phủ.



1159741 (6)

## KẾ HOẠCH NÂNG CẤP HỆ THỐNG ĐÊ BAO NHỎ

### BẢN HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG ( BẢN PHÁC THẢO )

Nội dung

Lời nói đầu

<b>CHƯƠNG 1 :</b>	<b>Tại sao đánh giá tác động môi trường là vấn đề cần thiết ?</b>	
	Điều gì sẽ xảy ra nếu như chúng ta bỏ qua việc đánh giá tác động môi trường?	1 - 1
1.1	Tác động tiêu cực đối với môi trường tự nhiên	1 - 1
1.2	Tác động tiêu cực đối với môi trường xã hội	1 - 2
<b>CHƯƠNG 2 :</b>	<b>Cải thiện hệ thống đê bao nhỏ với mô hình kiểm soát ngập lũ luân phiên</b>	
2.1	Khái quát	2 - 1
2.2	Tại sao kiểm soát ngập lũ luân phiên lại cần thiết	2 - 2
2.3	Ý tưởng cơ bản về việc cải thiện hệ thống đê bao	2 - 2
2.4	Vị trí của đơn vị đê bao nhỏ dự kiến	2 - 3
2.5	Hy sinh đất cho việc cải thiện hệ thống đê bao	2 - 3
2.6	Kết hợp giao thông trên đê bao được nâng cấp	2 - 3
2.7	Quản lý nước trong các đơn vị đê bao	2 - 3
2.8	Kênh nội bộ và vấn đề giao thông thủy	2 - 4
2.9	Kiểm soát độ ngập	2 - 5
<b>CHƯƠNG 3 :</b>	<b>Hướng dẫn thực hiện việc đánh giá tác động môi trường</b>	
3.1	Khái quát	3 - 1
3.2	Khái quát về việc đánh giá tác động môi trường tự nhiên	3 - 2
3.3	Phương pháp điều tra đánh giá tác động môi trường xã hội	3 - 4
3.3.1	Tóm tắt điều tra xã hội của vùng nghiên cứu khả thi	3 - 4
3.3.2	Phương pháp đề xuất cho việc xây dựng tình đoàn kết	3 - 9
3.3.3	Sơ đồ thực hiện điều tra đánh giá tác động môi trường	3 - 19

*NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG*

**CHƯƠNG 4 : Hỏi và Đáp**

- |              |  |        |
|--------------|--|--------|
| Câu hỏi 1 :  | Cơ sở hạ tầng trong khu vực dự án sẽ được nâng cấp như thế nào ?   | 4 - 1  |
| Câu hỏi 2 :  | Liệu vị trí và số lượng của tất cả các cây cầu theo yêu cầu của người dân địa phương có được thực hiện hay không ?   | 4 - 1  |
| Câu hỏi 3 :  | Kiểm soát lũ sẽ được thực hiện như thế nào ?   | 4 - 1  |
| Câu hỏi 4 :  | Nếu người dân không đồng tình với một đơn vị đê bao được đề nghị thì liệu họ có thể chia nó thành nhiều đơn vị nhỏ hơn hoặc kết hợp nhiều đơn vị lại thành một đơn vị đê bao lớn hơn hay không ? | 4 - 2  |
| Câu hỏi 5 :  | Đất dùng cho việc nâng cấp đê bao được lấy từ đâu ?  | 4 - 3  |
| Câu hỏi 6 :  | Dự án có bao gồm việc xây dựng các giếng khoan không ?   | 4 - 3  |
| Câu hỏi 7 :  | Việc nâng cấp hệ thống đê bao có bảo vệ nhà cửa hoàn toàn khỏi bị ngập lụt không ?   | 4 - 3  |
| Câu hỏi 8 :  | Có phải dự án sẽ không bao gồm việc nâng cấp khu dân cư nhằm bảo vệ nhà cửa của người dân hoàn toàn không bị ngập lũ ?   | 4 - 4  |
| Câu hỏi 9 :  | Trong năm xả ngập , liệu chúng ta có thể chỉ để cho ruộng lúa bị ngập lũ còn khu vực dân cư thì không ?  | 4 - 5  |
| Câu hỏi 10 : | Ai sẽ phải trả chi phí cho dự án ?   | 4 - 5  |
| Câu hỏi 11 : | Ai sẽ chịu trách nhiệm trong việc vận hành đóng mở cửa cống ?  | 4 - 5  |
| Câu hỏi 12 : | Lịch thời vụ thay đổi như thế nào ?  | 4 - 7  |
| Câu hỏi 13 : | Nhân công sẽ thiếu vì việc thu hoạch đồng bộ cần thuê mướn rất nhiều nhân công . Vấn đề này sẽ được giải quyết ra sao ?  | 4 - 9  |
| Câu hỏi 14 : | Giao thông thủy trong kênh nội đồng sẽ được thuận lợi ?  | 4 - 9  |
| Câu hỏi 15 : | Tài sản bị thiệt hại sẽ được đền bù như thế nào ?  | 4 - 10 |
| Câu hỏi 16 : | Liệu số lượng chuột có gia tăng không ? Ruộng lúa có bị thiệt hại nặng không ?   | 4 - 11 |
| Câu hỏi 17 : | Độ màu mỡ của đất có bị giảm hay không ?   | 4 - 11 |
| Câu hỏi 18 : | Làm thế nào để giảm những tác động tiêu cực trong việc đất canh tác bị axit hóa ?  | 4 - 12 |
| Câu hỏi 19 : | Số lượng cá bên trong đê bao sẽ bị giảm và thu nhập từ việc đánh bắt cá trong mùa lũ của những hộ dân không có đất canh tác cũng sẽ bị giảm .  | 4 - 13 |
| Câu hỏi 20 : | Làm thế nào để hạn chế việc ô nhiễm nguồn nước khi hệ thống đê bao được nâng cấp ?   | 4 - 13 |

NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MUỖI - BẮN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ADB	Ngân hàng phát triển á châu
ASS	Đất phèn
A-W	Vụ thu-đồng
ĐU	Đảng ủy
Sở NN và PTNT	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn
Sở KH&ĐT	Sở Kế hoạch và đầu tư
EC	Liên minh châu âu
EIA	Đánh giá tác động môi trường
ha	Héc ta
F/S	Nghiên cứu khả thi
IBD	Ngân hàng phát triển quốc tế
IEE	Bước đầu kiểm tra môi trường
IUCN	Quỹ bảo vệ thiên nhiên quốc tế
IPM	Quản lý phòng trừ sâu bệnh tổng hợp
JBIC	Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật bản
JICA	Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật bản
LEP	Luật bảo vệ môi trường
MARD	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn
MOSTE	Bộ Khoa học công nghệ và môi trường
NEPA	Luật chính sách môi trường quốc gia
NGOs	Các tổ chức phi chính phủ
O/M	Vận hành và bảo quản
UBND	Ủy ban nhân dân
PRA	Đánh giá sơ bộ nông thôn
RICS	Hệ thống kiểm soát lũ luân phiên
RRA	Đánh giá nhanh nông thôn
S/V	Giám sát
SA	Vụ hè-thu
SEA	Đánh giá môi trường theo chiến lược
SHM	Cuộc họp những người có liên quan
SIA	Đánh giá tác động xã hội
SIWRP	Phân viện thủy lợi
SS	Vụ xuân thu
TWG	Nhóm hỗ trợ kỹ thuật
VND	Đông Việt Nam
WB	Ngân hàng quốc tế
WS	Vụ đông- xuân

## Chương 1: Tại sao đánh giá các tác động môi trường là vấn đề cần thiết?

Điều gì sẽ xảy ra nếu như chúng ta bỏ qua việc đánh giá các tác động môi trường?

Mục đích của các hoạt động phát triển vùng là nhằm phát triển khu vực và điều kiện sống của nhân dân trong vùng. Nhìn chung các hoạt động này mang lại hiệu quả tích cực nhưng đồng thời nó cũng có thể gây ra các tác động tiêu cực về môi trường trong vùng. Nếu như chỉ quan tâm đến các hoạt động phát triển mà không chú ý đến vấn đề môi trường, thì những ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường từ khía cạnh xã hội và tự nhiên có thể xảy ra. Ý nghĩa và đặc trưng của các tác động này rất đa dạng và lệ thuộc vào từng đặc điểm của dự án. Đánh giá tác động môi trường (EIA) là công cụ cần thiết nhằm xác định xem các hoạt động quy hoạch phát triển này có gây ra các tác động nghiêm trọng nào cho môi trường địa phương hay không. Điều này cho thấy nếu như thực hiện các hoạt động phát triển vùng mà không có sự đánh giá tác động môi trường thì chúng ta không thể nào lường trước được các tác động tiêu cực do dự án gây ra và không thể nào có thể giảm thiểu hoặc đề ra được các biện pháp phòng ngừa trước. Dưới đây là các thông tin phản ánh mức độ quan trọng của việc đánh giá các tác động môi trường.

### 1.1 Tác động tiêu cực đối với môi trường tự nhiên

Các tác động tiêu cực đối với môi trường tự nhiên do việc thực hiện các hoạt động phát triển vùng này gây ra về cơ bản nó tác động lên cả phạm vi không gian và thời gian. Nếu như sự việc này diễn trong phạm vi rộng thì những tác động tiêu cực này sẽ trở thành một vấn đề đáng kể. Nó có thể gây ra sự phá hoại nghiêm trọng đối với môi trường tự nhiên trong một khoảng thời gian dài. Tuy nhiên, cho dù sự việc này chỉ diễn trong phạm vi nhỏ nhưng nó vẫn có thể gây ra tác động tiêu cực lớn trong một thời gian tương đối không ngắn. Mức độ phức tạp và tính nghiêm trọng của các tác động tiêu cực này sẽ tùy thuộc vào từng đặc điểm riêng của các hoạt động phát triển vùng.

Từ trước đến nay, vấn đề ô nhiễm môi trường không khí, nguồn nước, đất đai ... xảy ra không đến nỗi nghiêm trọng lắm và chỉ xuất hiện trong những khu vực giới hạn nào đó. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp do thực hiện các hoạt động phát triển vùng, vấn đề ô nhiễm môi trường thường diễn ra một cách phức tạp và nguyên nhân trực tiếp gây ra thường không được xác định rõ. Do đó, rất khó tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm giảm thiểu hoặc có thể tránh được những vấn đề tiêu cực.

Các hoạt động phát triển vùng khác đòi hỏi phải tiêu thụ một lượng lớn tài nguyên thiên nhiên không thể tái sinh lại được như là các hoá thạch, khoáng sản và có nguy cơ làm cạn kiệt nguồn tài nguyên mà các thế hệ sau phải gánh chịu hậu quả nghiêm trọng. Một khi nguồn sinh thái đặc biệt là nguồn sinh thái giàu chất sinh học bị phá hủy, chắc chắn sẽ mất nhiều thời gian và kinh phí mới có thể khôi phục lại được những thiệt hại này.

Để tìm ra giải pháp tốt nhất nhằm giảm thiểu hoặc có thể tránh được những vấn đề tiêu cực nói trên, cần phải thực hiện công tác đánh giá các tác động môi trường tự nhiên dựa vào những ước đoán và các phân tích đánh giá về những tác động tiêu cực trước khi đi đến bất cứ quyết định



*NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG*

nào. Qua quá trình đánh giá các tác động môi trường, chúng ta có thể kiểm tra lại việc lựa chọn các phương pháp mà có thể giảm thiểu được các tác động tiêu cực. Cuối cùng sẽ chọn ra phương pháp thích hợp để áp dụng.

## 1.2 Tác động tiêu cực đối với môi trường xã hội

Các hoạt động phát triển vùng sẽ gây ra các tác động tiêu cực không chỉ đối với môi trường tự nhiên mà cả với môi trường xã hội. Tác động lên môi trường xã hội có thể được phản ánh thông qua những ảnh hưởng về cơ hội việc làm và các dịch vụ công cộng đối với người dân địa phương. Đồng thời nó cũng gây ra vấn đề tái định cư và trưng dụng một số tài sản như nhà và đất nằm trong hoặc gần vùng dự án. Những vấn đề nêu trên là những vấn đề đặc biệt thu hút sự quan tâm của người dân địa phương. Tìm được cách nhằm giảm thiểu hoặc có thể tránh được các tác động tiêu cực tiềm ẩn là vấn đề cốt yếu cần được thực hiện.

Tuy nhiên, sẽ rất khó hiểu được thực trạng xã hội, nhu cầu và những vấn đề mà người dân địa phương quan tâm khi không đánh giá được các tác động xã hội. Do đó sẽ rất khó xác định được các tác động tiêu cực tiềm ẩn và đề ra các giải pháp hữu hiệu.

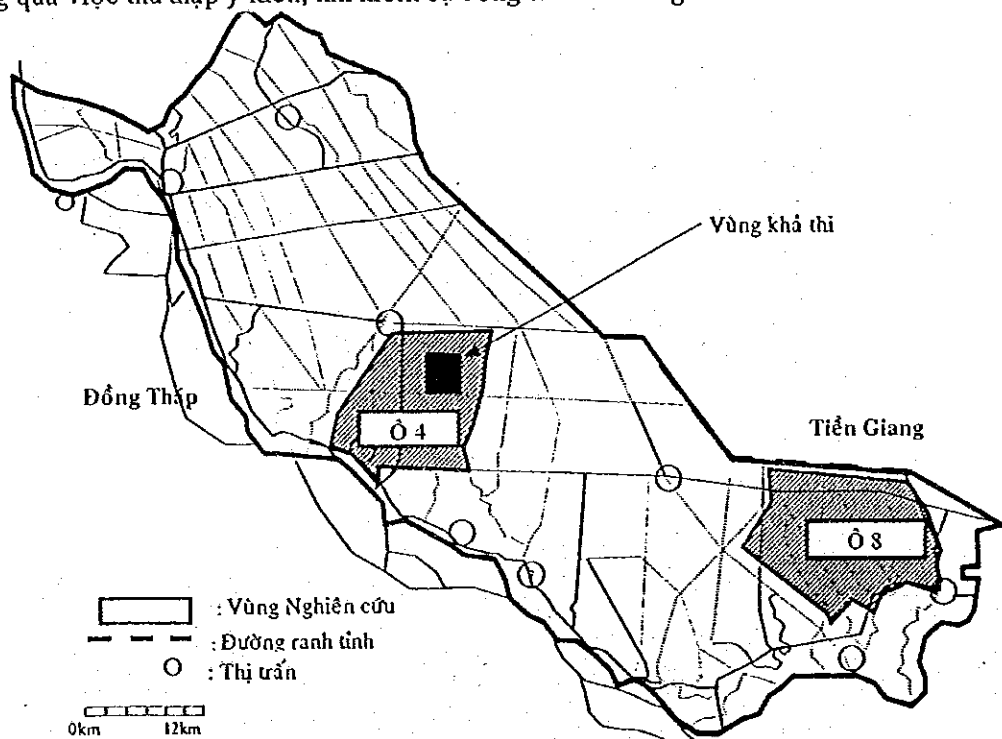
Nếu như việc thiết kế dự án xa rời với nhu cầu của xã hội, người dân địa phương và việc lựa chọn kỹ thuật áp dụng của dự án không thể ứng dụng cho chính người dân thì những hoạt động phát triển vùng này sẽ không được người dân chấp nhận. Khi không hiểu được thực trạng xã hội vùng nghiên cứu, sẽ rất khó xác định được đối tượng hưởng lợi của dự án. Do đó, dự án không thực hiện được chức năng đem lại lợi nhuận cho người hưởng lợi. Thêm vào đó, điều này sẽ gây ra sự không công bằng cho các đối tượng hưởng lợi của dự án trong việc hưởng lợi, đồng thời nó cũng tạo ra rất nhiều mâu thuẫn tranh chấp giữa những người hưởng lợi với nhau và giữa những người hưởng lợi thuộc đối tượng của dự án và những người hưởng lợi không thuộc đối tượng của dự án.

Để thiết kế được một dự án mang tính bền vững và có thể chấp nhận được mức độ ảnh hưởng tiêu cực thấp nhất của nó đối với người dân địa phương, chúng ta cần phải tiến hành phân tích các tác động xã hội. Đây là một phần không thể thiếu trong việc đánh giá các tác động môi trường và có thể được tiến hành song song với việc đánh giá tác động môi trường tự nhiên trước khi hoàn thành dự án. Điểm chính của việc phân tích các tác động xã hội là người dân địa phương có cơ hội để nắm các thông tin liên quan đến dự án, cùng thảo luận và góp ý kiến. Cả tiến trình và những kết quả thu được sẽ được phản ánh để thiết kế dự án và xem xét tính khả thi về mặt kỹ thuật. Nếu như không thực hiện được tiến trình này, dự án được xem như là một dự án không thành công.

## Chương 2: Cải thiện hệ thống đê bao nhỏ với mô hình việc kiểm soát ngập luân phiên

### 2.1 Khái quát

Đoàn Nghiên cứu JICA đang tiến hành Nghiên cứu dự án tiền khả thi về Cải thiện hệ thống đê bao nhỏ với mô hình kiểm soát ngập lụt luân phiên. Vùng nghiên cứu bao gồm 36.000 ha (trong đó 18.000 ha ở vùng ngập trung bình của tỉnh Đồng Tháp và 18.000 ha ở vùng ngập nông của tỉnh Tiền Giang). 2,100 ha thuộc vùng nghiên cứu tiền khả thi thuộc tỉnh Đồng Tháp đã được chọn ra để nghiên cứu khả thi, tập trung vào việc nghiên cứu về mặt xã hội học thông qua việc thu thập ý kiến, tìm kiếm sự đồng tình của nông dân.



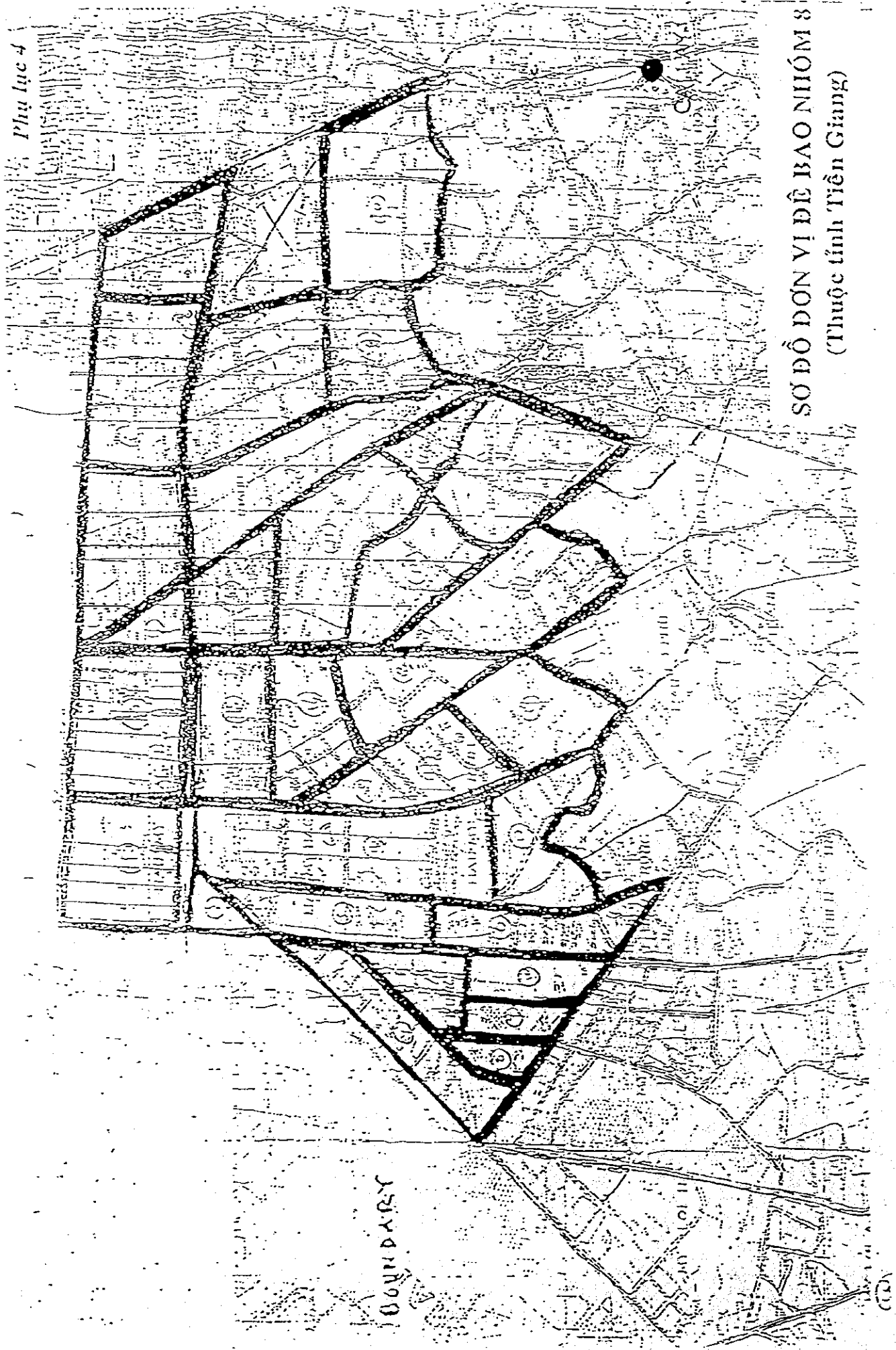
### BẢN ĐỒ VỊ TRÍ VÙNG NGHIÊN CỨU

Sau khi JICA hoàn thành nghiên cứu, rất cần thiết phải tiến hành điều tra đánh giá tác động môi trường đối với việc thực hiện dự án. Điều này sẽ tìm ra những tác động tiêu cực đối với môi trường và những biện pháp cần thiết để làm giảm những tác động đó. Đặc biệt, trong lĩnh vực xã hội, đánh giá tác động môi trường tập trung vào việc đạt được sự nhất trí của người dân trong vùng là rất quan trọng đối với việc thực hiện, vận hành và bảo dưỡng dự án.

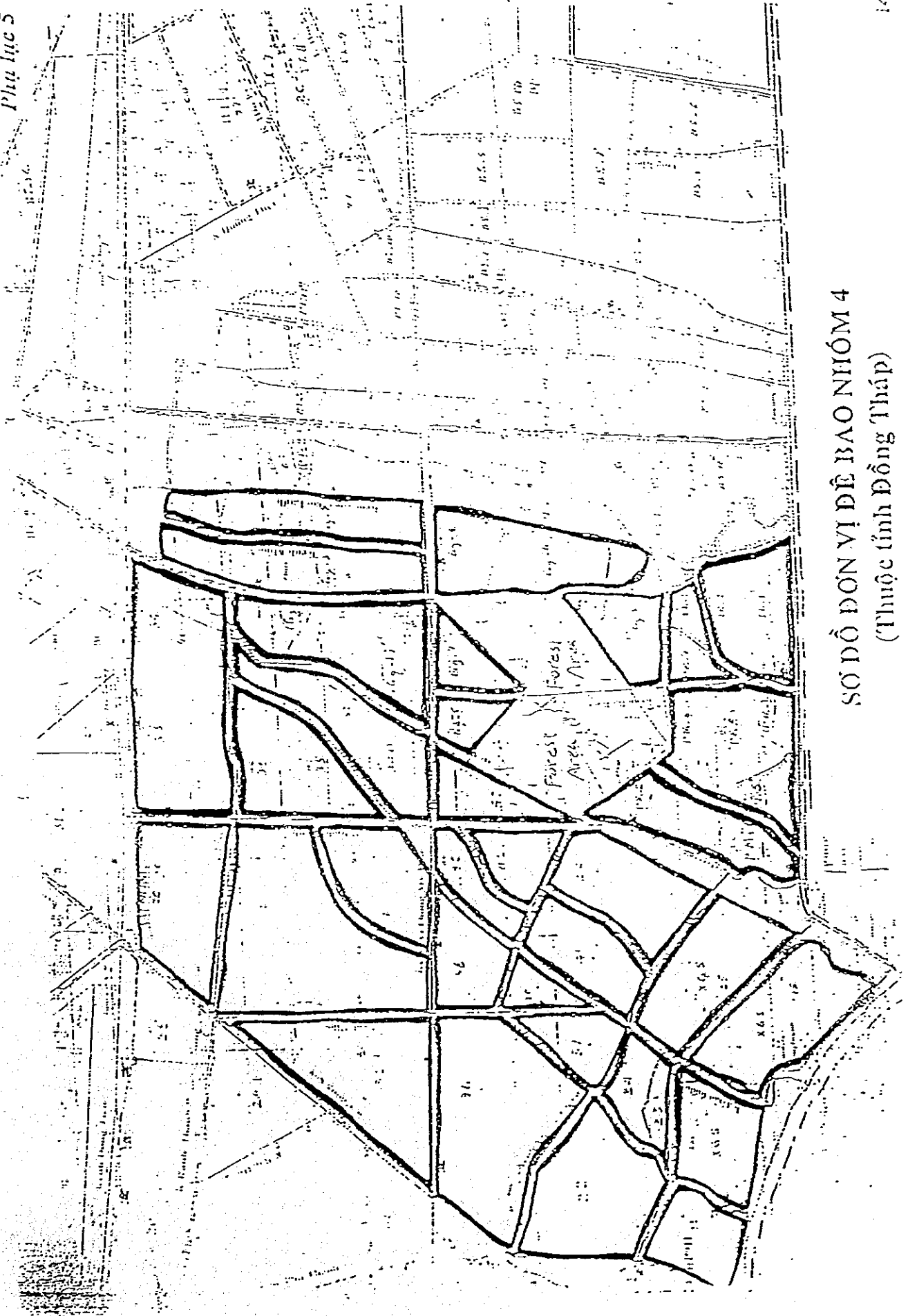
Dự án này sẽ đem lại một số điểm có lợi cho vùng, tuy nhiên cũng sẽ có một số trường hợp bất lợi do dự án gây ra. Do đó, những người hưởng lợi cần phải hiểu rõ cả hai mặt tích cực và



Phụ lục 4



SƠ ĐỒ ĐƠN VỊ ĐỀ BẢO NIỂM 8  
(Thuộc tỉnh Tiền Giang)



SƠ ĐỒ ĐƠN VỊ ĐỀ BẢO NHÓM 4  
(Thuộc tỉnh Đồng Tháp)

#### 2.4 Vị trí của đơn vị đê bao nhỏ dự kiến

33 đơn vị đê bao nhỏ ở tỉnh Đồng Tháp và 34 đơn vị đê bao nhỏ ở tỉnh Tiền Giang được đề xuất cho nghiên cứu tiền khả thi như được đề cập trong bản đồ vị trí vùng nghiên cứu (trang 4).

#### 2.5 Hy sinh đất cho việc cải thiện hệ thống đê bao:

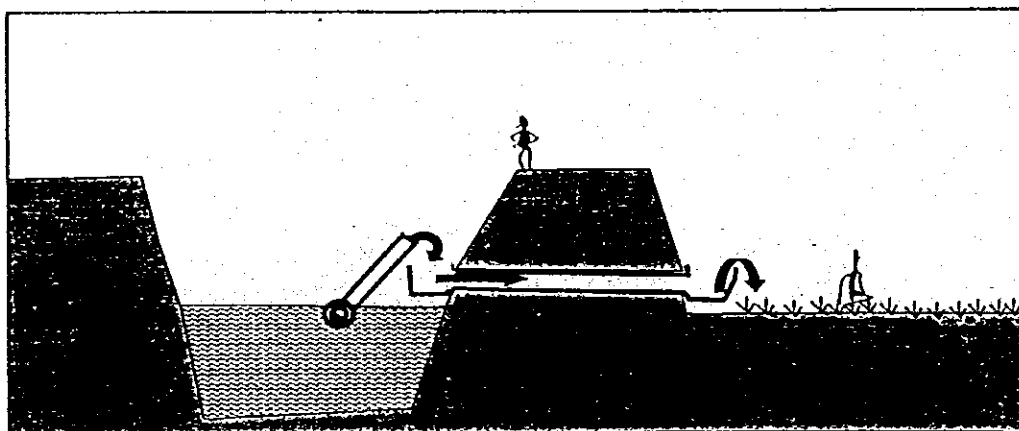
Để cung cấp đất cần thiết cho việc xây dựng nói trên, một số tài sản dọc theo hệ thống đê bao sẽ được huy động trong phạm vi chiều rộng từ vài mét đến hàng chục mét trong một số trường hợp. Những nhà nằm trên hay dọc theo đê bao sẽ bị dời đi trong quá trình xây dựng. Nhà và ruộng sát mặt đê cũng sẽ được giải tỏa để nâng cấp hệ thống đê bao. Cây cối nằm trên hoặc dọc theo hệ thống đê bao cũng sẽ bị chặt đi. Những trường hợp phải di dời sẽ được đền bù theo Luật đất đai và những Quy định của Nhà nước về đền bù giải tỏa. Nguồn kinh phí đền bù sẽ được tính vào giá thành của dự án và do các bên hưởng lợi cùng chịu. Điều này muốn nói rằng một số dân cư sẽ gặp phải những trở ngại cụ thể nào đó do việc thực hiện dự án nhưng tất cả các bên hưởng lợi sẽ cùng chia xẻ những khó khăn này với họ.

#### 2.6 Kết hợp giao thông trên đê bao được nâng cấp

Hệ thống đê bao sau khi được nâng cấp sẽ được kết hợp sử dụng như là giao thông đường bộ trong suốt cả năm (thậm chí trong tháng 9 và tháng 10) bằng cách dùng các nguyên vật liệu thích hợp trên mặt của đê được nâng cấp. Các đơn vị đê bao sẽ được nối với nhau bằng ít nhất là hai (2) cây cầu có cấp tải trọng tương ứng với đường và sẽ được nối với hệ thống đường giao thông chính.

#### 2.7 Quản lý nước trong các đơn vị đê bao

Khi đê bao đã được nâng cấp, nông dân không được phép cắt hoặc đào đê khi không có sự cho phép của Ban quản lý đê, ngay cả khi phục vụ cho việc bơm nước tạm thời. Điều này cần được chấp hành nghiêm túc vì sự an toàn của hệ thống đê bao và bảo vệ cho các công trình liên quan, ví dụ như đường trên đê...



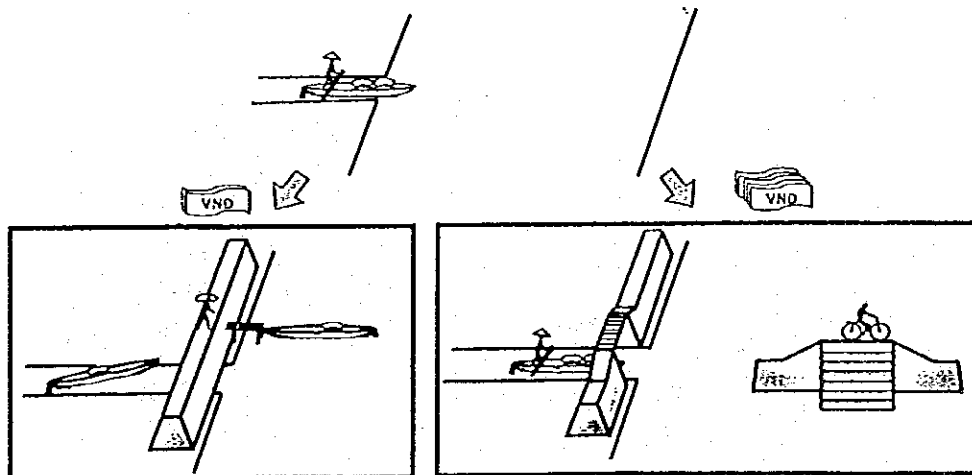
Thay cho việc đào đê tự phát như hiện nay, việc xây dựng các cống ngầm đã được đề xuất trong dự án. Các cống ngầm sẽ được lắp đặt tại nơi giao nhau của các kênh nhỏ hoặc tại nơi mà nông dân muốn đặt máy bơm cố định, máy bơm nước tạm thời và hệ thống tiêu nước tạm thời như hiện nay. Tuy nhiên, một số vị trí nhỏ, lẻ tẻ sẽ được xem xét hài hòa do hiệu quả đầu tư.

Nhờ vào việc lắp đặt các cống ngầm, nông dân không nhất thiết phải thay đổi tập quán quản lý nước trên đồng ruộng. Điều này muốn nói rằng nông dân vẫn có thể sử dụng bơm hiện tại và có thể rút nước ra khỏi ruộng thông qua hệ thống cống ngầm. Thay cho việc đào và sửa lại đê trong mỗi vụ, nông dân chỉ cần vận hành cửa cống bằng cách đóng mở tấm ván gỗ chặn nước (tấm phai) và đây là cách thuận lợi trong công việc quản lý nước. Các cống ngầm và cửa cống sẽ do chính nông dân vận hành và bảo trì dưới sự chỉ dẫn của Ban quản lý đê bao.

### 2.8 Kênh nội bộ và vấn đề giao thông thủy

Hiện tại, thuyền nhỏ đang được sử dụng cho việc lưu thông ra/vào trong đê thông qua các kênh nội bộ. Tuy nhiên, do việc nâng cao đê bao, những kênh nội bộ xuyên qua đê sẽ bị đóng lại và việc đi lại bằng thuyền sẽ bị dừng lại tại các giao điểm với kênh bên ngoài đơn vị đê bao, thậm chí các kênh nội bộ chính cũng sẽ được bảo vệ và kiểm soát bằng các thiết bị phù hợp.

Để đảm bảo việc đi lại trực tiếp bằng thuyền, các cửa kiểm soát nước với độ rộng từ 2,5 hoặc 3,0 mét (thuyền nhỏ có thể qua lại được) sẽ được xây dựng cho các kênh nội bộ chính.



Mặt khác, do tính hiệu quả đầu tư, các kênh nội bộ nhỏ sẽ không có các cấu trúc như trên ngoại trừ cống ngầm hoặc cống hở nhỏ. Vì thế, nông dân phải tự dỡ và bốc xếp hàng hóa (lúa, phân bón, v.v...) cho trường hợp lưu thông thủy trong đơn vị đê bao ra bên ngoài hoặc ngược lại.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

Thậm chí đối với những kênh nội bộ chính mà có cửa kiểm soát nước, việc đi lại bằng thuyền sẽ bị dừng lại vào mùa lũ do các cửa kiểm soát nước bị đóng lại bằng các tấm ván gỗ nhằm ngăn nước tràn vào. Trong trường hợp đó, tình trạng này sẽ giống như ở các kênh đào nội bộ nhỏ.

Việc vận hành cửa kiểm soát nước (mở/đóng tấm ván gỗ ngăn nước) sẽ do Ban quản lý đề bao chỉ đạo.

### **2.9 Kiểm soát độ ngập**

Bằng cách lắp đặt cửa kiểm soát nước và cống ngầm, không cần thiết phải cắt đê nữa. Nhưng nhất thiết cần phải vận hành và bảo trì cấu trúc này nhiều lần trong năm. Vì thế, chúng ta cần suy nghĩ về việc thành lập một tổ chức mới hoặc củng cố tạo sức mạnh cho các tổ chức nông dân hiện tại. Về cơ bản, việc vận hành và bảo trì hệ thống đê bao phải được Ủy ban nhân dân Huyện, Xã thực hiện dưới sự giám sát của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của tỉnh nhưng chi phí cho kế hoạch vận hành, bảo dưỡng sẽ do các bên hưởng lợi quyết định.



### Chương 3: Hướng dẫn vận hành cho việc đánh giá tác động môi trường

#### 3.1 Khái quát

Chương này sẽ mô tả sơ bộ về khía cạnh môi trường của dự án, dựa trên bước đầu kiểm tra môi trường được thực hiện trong cả Quá trình Nghiên cứu Quy hoạch Tổng thể. Qua bước đầu khảo sát về khía cạnh môi trường của dự án, "các tác động nổi bật" có khả năng xảy ra, một phần liên quan đến môi trường xã hội, tự nhiên xung quanh cũng đã được chú ý đưa ra xem xét.

#### Môi trường tự nhiên xung quanh

##### Vị trí vùng dự án

- Vùng dự án nghiên cứu nằm trong khu vực bị ngập trung bình và nông thuộc vùng Đồng Tháp Mười, nơi lũ định kỳ luôn xuất hiện vào mùa mưa.
- Phạm vi khảo sát môi trường trong giai đoạn đầu: từ khu vực lân cận của vùng dự án đến vườn quốc gia Tràm Chim. Mặc dù không được liệt kê vào danh sách Ramsar nhưng vườn quốc gia Tràm Chim được xem là vùng có hệ sinh thái đất ướt, có nhiều nguồn sinh vật đa dạng. Nó chiếm vị trí quan trọng trong môi trường sống cho loài sếu Sarus Phương Đông (*Grus antigone sharpii*). Đây là loài sếu được xếp vào hạng động vật có nguy cơ bị tuyệt chủng theo mục Aac,d,e (động vật thuộc danh sách cấm).
- Đất trong hai ô thuộc vùng nghiên cứu của dự án ít nhiều có phần bị nhiễm phèn và có thể gây ra các tác động xấu cho nguồn nước và các sản phẩm nông nghiệp nếu như không có biện pháp xử lý thích hợp.

##### Phạm vi và hình thức dự án

- Hai ô được chọn là ô 4 và ô 8 với tổng diện tích nghiên cứu là 18.000 ha/ô.
- Dự án cũng liên quan đến việc xây dựng nâng cao đê lên từ 1.0 đến 1.5 m. Với độ cao này, mực nước thủy văn của khu vực nghiên cứu có thể sẽ có một số thay đổi nhất định.

##### Ý nghĩa của những tác động

- Mực nước thay đổi do việc nâng cao đê cũng là một vấn đề đã được thảo luận trước đây. Ước đoán ban đầu cho thấy rằng mực nước bên ngoài khu vực sẽ tăng lên 6cm. Sự thay đổi này có thể không ảnh hưởng đáng kể cho cả khu vực bên trong vùng dự án. Tuy nhiên, nó sẽ gây ra tác động rất lớn cho các khu vực bên ngoài vùng dự án.

#### Về mặt Xã hội

Cần phải xác định rõ ràng những người hưởng lợi đã hiểu thấu đáo và có chấp nhận áp dụng phương pháp này hay không là điều tiên quyết để hoàn thành dự án; khái niệm về hệ thống kiểm soát ngập lụt luân phiên là vấn đề khá mới đối với địa phương và nó đòi hỏi phải có sự hợp tác và tham gia của cả cộng đồng. Chính vì thế, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát với tính cách chuyên sâu hơn về việc điều tra thăm dò mức độ hưởng ứng của những người hưởng lợi.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẮN THẢO HƯƠNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

Từ những điều nêu trên có thể cho thấy được rằng khía cạnh môi trường của dự án bao trùm lên tất cả các vấn đề từ môi trường xã hội đến môi trường tự nhiên cho cả khu vực 36.000ha của ô 4 và ô 8. Sau đây là các nhóm nghiên cứu của dự án:

- (1) Nhóm Môi trường Tự nhiên: Nghiên cứu hỗ trợ kỹ thuật trong đánh giá môi trường
- (2) Nhóm Môi trường Xã hội 1: Nghiên cứu đánh giá môi trường trong giai đoạn đầu

Tuy nhiên, do sự giới hạn về thời gian, cho nên việc khảo sát chuyên sâu cho cả khu vực 36.000 ha không thể tiến hành khảo sát hết được trong một lần. Do đó, cần phải tiếp tục có thêm những các cuộc điều tra thăm dò mức độ hưởng ứng của những người hưởng lợi mang tính chuyên sâu ở các vùng khác.

- (3) Nhóm môi trường xã hội 2: Nghiên cứu hỗ trợ kỹ thuật trong việc đánh giá môi trường

Hai nhóm nghiên cứu: (1) Nhóm môi trường tự nhiên, (2) Nhóm môi trường xã hội 1 đã tiến hành như là một phần tổng thể của nghiên cứu tiền khả thi và sẽ được thông qua về mặt kỹ thuật trong giai đoạn khả thi.

Nhóm môi trường xã hội 2 đã tiến hành nghiên cứu vùng khảo sát khả thi 2.100 ha thuộc ô 4.

Mục tiêu chung của việc nghiên cứu 3 bộ phận cấu thành có liên quan, đó là về mặt môi trường, dự án dự kiến có thể đảm bảo được sự an toàn, phát triển bền vững và bất cứ kết quả nghiên cứu nào có được cũng đều đem ra tính toán lập kế hoạch cho dự án. Những báo cáo được chuẩn bị trong những cuộc nghiên cứu như thế này có thể đem ra phục vụ như là nền tảng cho báo cáo đánh giá tác động môi trường mà phía Việt Nam sẽ chuẩn bị và đệ trình.

### 3.2 Khái quát về việc đánh giá tác động môi trường tự nhiên

Để đánh giá về môi trường tự nhiên do các tác động môi trường của dự án gây ra, một cuộc nghiên cứu hỗ trợ kỹ thuật về việc đánh giá môi trường đã được tiến hành trong khuôn khổ cho phép của luật pháp và quy định về việc đánh giá các tác động và xem xét yếu tố môi trường của Chính phủ Việt Nam. Mục đích của cuộc nghiên cứu này liên quan đến các vấn đề sau a) kiểm tra tất cả các mặt tác động về môi trường tự nhiên của dự án, b) đưa những vấn đề này vào tính toán cho tiến trình lập kế hoạch, và c) xác định rằng về mặt môi trường dự án đảm bảo được sự an toàn và có thể chấp nhận được. Một nhóm các chuyên gia về thủy văn, hóa học (chất lượng nước), nông học, và sinh học (sinh thái trên cạn và dưới nước) đang tiến hành thực hiện cuộc khảo sát nói trên. Dựa vào kết quả báo cáo đã được chuẩn bị trong lần nghiên cứu này, chủ dự án cần phải đệ trình bản báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Cơ quan Môi trường Quốc gia để tiếp tục tiến trình nghiên cứu của phía Việt Nam.

Sau đây là phần phát thảo quá trình nghiên cứu của dự án:

Xem xét nghiên cứu Luật và Quy định

### **1) Đất phèn**

Các hoạt động của dự án như nạo vét lòng kênh lấy đất để nâng cấp đê bao sẽ gây ảnh hưởng đến vấn đề đất phèn, nhưng vấn đề này có biện pháp làm giảm bớt tác động. Sự phân bố của đất phèn và sự giải phóng axit do quá trình oxy hóa là hậu quả chính của hoạt động này. Phần lớn lượng axit phân tán ra môi trường xung quanh vào đầu mùa mưa. Sự thẩm thấu axit cũng đã được báo trước. Quá trình này xuất hiện khi mực nước bên ngoài đê cao hơn mực nước trong ruộng. Các vết nứt và kẽ hở của đất có thể làm gia tăng quá trình này. Hiện tượng thẩm thấu xuất hiện khi ruộng bị khô không có nước hoặc do nông dân tự tháo nước từ trong ruộng ra bên ngoài.

Các biện pháp làm giảm tác động môi trường của hiện tượng này là áp dụng kỹ thuật đào đất để nâng cấp đê nhằm giảm thiểu quá trình giải phóng axit do quá trình đào đắp gây ra.

Kỹ thuật bao gồm: 1) Lớp đất phèn được bao phủ bằng một lớp đất có chất lượng tốt hơn ở xung quanh. 2) Đào một hệ thống mương nhỏ sát chân đê phía bên trong ruộng để ngăn sự xâm nhập axit vào ruộng trong thời kỳ đầu mùa mưa. Để theo dõi hiệu quả của biện pháp này, cần kết hợp theo dõi chất lượng nước.

### **2) Sự thay đổi chế độ thủy văn**

Sự thay đổi mực nước là rất nhỏ, không gây tác động đáng kể lên môi trường, nhờ việc áp dụng biện pháp kiểm soát lũ luân phiên 1/3 diện tích như đã đề nghị trong phần quy hoạch tổng thể.

### **3) Suy giảm chất lượng nước mặt**

Đợt phân tích chất lượng nước vào tháng Ba năm 2000 cho thấy các chỉ số về ô nhiễm vi sinh vật - coliform là cao hơn tiêu chuẩn quốc gia đối với nước mặt. Sự suy giảm chất lượng nước bên trong hệ thống đê bao, đặc biệt trong từng đơn vị đê bao được dự báo là có sự thay đổi đáng kể. Quá trình ô nhiễm bao gồm “nước thải sinh hoạt”, “nước bẩn từ hoạt động nuôi trồng thủy sản”, “rác thải”, “hoá chất nông nghiệp”. Việc gia tăng ô nhiễm chất lượng nước mặt ở hạ lưu do gia tăng việc áp dụng phân bón, thuốc trừ sâu do quá trình tăng mùa vụ cũng như việc tăng hàm lượng chất rắn lơ lửng trong nước trong quá trình thi công rất khó dự báo vì nguyên nhân thiếu các số liệu cơ bản trong vùng nghiên cứu.

Các biện pháp giảm thiểu bao gồm vận hành cống và bơm đẩy nước ô nhiễm ra bên ngoài đê bao được đề nghị áp dụng trong vụ thứ ba khi mà chất lượng nước bị suy giảm do nguồn nước sạch không được luân chuyển. Tiếp tục áp dụng phổ biến kỹ thuật IPM trong canh tác lúa thông qua chi cục bảo vệ thực vật của tỉnh và huyện cũng là một biện pháp hữu hiệu. Kinh nghiệm áp dụng IPM ở Đồng Tháp cho thấy giảm được 35% lượng thuốc trừ sâu và năng suất lúa cũng tăng lên.

Theo dõi hiệu quả của biện pháp này và việc kết hợp theo dõi chất lượng nước là cần thiết.

### **4) Suy giảm độ phì nhiêu của đất.**

Dự án tác động lên độ phì nhiêu của đất cho rằng có liên quan tới việc bồi lắng từ dòng nước lũ, vấn đề này chưa có kết luận rõ ràng do hàm lượng cũng như chất lượng của phù sa trên sông Mêkông chưa có kết quả nghiên cứu đầy đủ. Cần thiết phải theo dõi để có được các số liệu về hàm lượng chất rắn lơ lửng (SS) trong nước mặt.

### 3.3. Phương pháp luận về điều tra đánh giá tác động môi trường xã hội

#### 3.3.1 Tóm tắt điều tra xã hội của vùng nghiên cứu tiền khả thi

##### 1) Các tài liệu được dùng cho nghiên cứu tiền khả thi

Vùng nghiên cứu tiền khả thi với diện tích 36.000 ha đã được điều tra đánh giá môi trường trừ bị trong 3 tháng. Các đề tài nghiên cứu là:

- (i) Các nhóm kỳ vọng được hưởng lợi và sử dụng các dịch vụ từ dự án
- (ii) Các nhu cầu của các nhóm
- (iii) Các yêu cầu của các nhóm
- (iv) Khả năng tiếp nhận của họ
- (v) Vấn đề về giới
- (vi) Khả năng các tác động ngược vào các nhóm dễ bị tổn thương và các yêu cầu về số lượng để giảm thiểu hay đền bù cho những tác động ngược đó.

Các kết quả đạt được là những đặc tính chung của vùng và cư dân, ý tưởng của người dân và thái độ của họ đối với dự án, và những vấn đề do họ đưa ra. Kết quả của điều tra này cùng với kết quả của nghiên cứu khả thi trong vùng 2.100 ha sẽ được sử dụng như là thông tin cơ bản cho nghiên cứu đánh giá tác động môi trường.

##### (i) Lựa chọn điều tra viên

- Hợp đồng phụ được ký với trường Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh. Trường Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh cử 2 trường nhóm cùng với cán bộ của địa phương, cụ thể là 2 Sở Nông nghiệp và PTNT và các Phòng Nông nghiệp Huyện của tỉnh Đồng Tháp và Tiền Giang.
- Các chỉ tiêu để lựa chọn trường nhóm điều tra là phải có bằng cấp về xã hội học với bề dày kinh nghiệm trong điều tra xã hội học, cụ thể là trong Đánh giá nhanh nông thôn, Quản lý chu trình dự án, điều tra theo phiếu và xử lý dữ liệu.
- Hai nhóm điều tra đã tiến hành nghiên cứu trong ô 4 (block 4) và ô 8 (block 8). Mỗi nhóm nghiên cứu bao gồm một tổ chủ chốt và một tổ hỗ trợ. Tổ chủ chốt có 5 thành viên gồm 1 tổ trưởng và 4 cán bộ địa phương phụ trách về nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh và huyện. Nhóm hỗ trợ gồm những cộng tác viên là những cán bộ phụ trách nông nghiệp của các xã, đại diện của các tổ chức nông dân địa phương như hội phụ nữ, hội nông dân.

##### (ii) Lựa chọn các xã

Cần nhắc đến vị trí địa lý và trên cơ sở thảo luận với các nhóm điều tra và Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn và Phòng Nông nghiệp huyện, trong mỗi ô (block) đã lựa chọn được 4 xã cho đánh giá nhanh nông thôn.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**Danh sách các xã trong vùng nghiên cứu tiền khả thi**

Nhóm 4		Nhóm 8	
Xã	Đã được điều tra	Xã	Đã được điều tra
<b>Huyện Tam Nông</b>		<b>Huyện Cái Bè</b>	
1. Phú Cường	O	1. Hậu Mỹ Bắc A	
Huyện Thanh Bình		2. Hậu Mỹ Bắc B	O
2. Tân Mỹ		3. Mỹ Trung	
3. Bình Tấn		4. Hậu Mỹ Trinh	
4. Bình Thành	O	5. Thiên Trung	
<b>Huyện Cao Lãnh</b>		6. Hội Cư	
5. Gáo Giồng		7. Hậu Mỹ Phú	O
6. Phong Mỹ	O	<b>Huyện Cai Lậy</b>	
7. Phương Thịnh	O	8. Phú Cường	
		9. Thạnh Lộc	O
		10. Mỹ Thành Bắc	
		11. Mỹ Phước Tây	
		12. Phú Nhuận	O
		13. Tân Bình	
		14. Mỹ Thành Nam	

**(iii) Phương pháp và kế hoạch điều tra**

- Tất cả các điều tra viên đã được tập huấn về trình tự, các phương pháp điều tra và được giải thích về khái niệm của dự án.
- Dựa trên điều kiện thực tế của địa phương, những công cụ được sử dụng trong điều tra và các hoạt động trong quá trình điều tra đã được lập kế hoạch.

**Kế hoạch điều tra**

	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5
Chuẩn bị	—		
Lắng nghe công chúng	—		
Điều tra định tính	—		
Điều tra định lượng		—	
Hội thảo		—	
Xử lý dữ liệu/làm báo cáo		—	

- (a) **Lắng nghe công chúng:** Khi bắt đầu điều tra, hai buổi họp Lắng nghe công chúng đã được tiến hành tại văn phòng UBND huyện Cái Bè (ngày 8 tháng 3) và tại văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Đồng Tháp (ngày 9 tháng 3). Mục đích của buổi họp này là giải thích khái niệm của dự án, tìm hiểu quan điểm và xin ý kiến của các đại biểu tham dự cuộc họp mà nó sẽ được phản ánh trong nghiên cứu. 02 hoặc 03 đại biểu của mỗi xã trong vùng nghiên cứu tiền khả thi đã được mời đến dự họp.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

- (b) Điều tra định tính: Mỗi nhóm điều tra gồm 5 thành viên dành tổng thời gian điều tra định tính cho mỗi ô là khoảng 1 tháng. Các công cụ cho đánh giá nhanh nông thôn được sử dụng cho mỗi xã là:
- Phỏng vấn những người chủ chốt
  - Thảo luận nhóm
  - Phỏng vấn cá nhân
  - Phân tích cây vấn đề
  - Phân tích những mong muốn
  - Phân tích giới
- (c) Điều tra định lượng: Trong mỗi ô đã lấy mẫu được 400 hộ và tiến hành điều tra phỏng vấn hộ sử dụng các phiếu điều tra.
- (d) Hội thảo kết luận: Hội thảo kéo dài 1 ngày đã được tổ chức đối với mỗi ô tại văn phòng UBND huyện Thanh Bình (vào ngày 21 tháng 4) và văn phòng UBND huyện Cai Lậy (vào ngày 24 tháng 4). Mục đích của hội thảo này là để thông báo cho những người hưởng lợi về kết quả của điều tra, để xin ý kiến phản hồi, nhận xét của nông dân về kết quả điều tra và đề nghị họ hợp tác trong nghiên cứu đánh giá tác động môi trường. Các đại biểu tham dự hội thảo đã được khuyến khích tham gia thảo luận về hệ thống đê bao nhỏ với mô hình kiểm soát ngập lụt luân phiên. 01 đại biểu từ mỗi hệ thống đê bao và 2 đại biểu từ mỗi xã trong vùng nghiên cứu tiền khả thi đã tham dự hội thảo.

## 2) Kết quả điều tra

Thông qua điều tra các kết quả sau đã được rút ra. Kết quả chi tiết được nêu trong báo cáo điều tra.

### (i) Các nhóm có liên quan sống trong vùng

TT	Ô 4	Ô 8
1	Nông dân giàu (2 vụ chắc ăn, nuôi cá/tôm)	Nông dân trồng 3 vụ
2	Nông dân nghèo ít đất (đi làm thuê)	Nông dân có vườn tạp
3	Nông dân không có đất (đi làm thuê)	Nông dân trồng hoa màu
4		Nông dân có ít đất (không có việc trong mùa lũ)
5		Nông dân có mô hình VAC

### (ii) Mong muốn của những người có liên quan

Trên cơ sở phân tích cây vấn đề, các vấn đề sau đây đã được cân nhắc nghiêm túc và sắp xếp theo thứ tự dựa vào các câu trả lời (đề tài thảo luận là: "những khó khăn trong mùa lũ là gì?").

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

TT	Ô 4			Ô 8
	Phong Mỹ	Bình Thành	Phú Cường	Tất cả các xã
1	Hệ thống đê bao không hoàn chỉnh	Giá lúa không ổn định	Thiếu việc làm	Hệ thống đê bao không hoàn chỉnh
2	Giao thông bộ khó khăn	Đê bao và đường giao thông không hoàn chỉnh	Giao thông khó khăn	Thiếu hệ thống tiêu thụ sản phẩm
3	Thiếu phương tiện sản xuất	Thiếu vốn cho sản xuất nông nghiệp	Điều kiện y tế và môi trường kém	Thiếu hệ thống cấp nước sinh hoạt
4	Mất mùa	Thiếu vật tư cho sản xuất	Các hoạt động sản xuất gặp khó khăn	Thiếu hệ thống giao thông bộ
5	Nhà cửa bị hư hỏng	Cơ cấu gia đình/ xã hội không ổn định	Thiếu cơ sở trang thiết bị giáo dục	Thiếu vốn tín dụng

(iii) Nhu cầu của những người liên quan

Bảng sau đây thể hiện những công trình xây dựng với sự tham gia của những người có liên quan.

TT	Ô 4	Ô 8
	Thanh toán cho các hoạt động phát triển cộng đồng	Với sự hỗ trợ của Nhà nước
1	82.091.000 ở Phong Mỹ	Cầu và đường
2	135.995.000 ở Bình Thành	Kênh chính
3	21.738.000 ở Phú Cường	Hệ thống đê bao
4	77.563.000 ở Phương Thịnh	
		Do dân cư tự làm
		Giếng tầng sâu
		Hệ thống điện (Hạ thế)
		Tưới và tiêu (Công trình)
		Bờ bao nội đồng

(iv) Năng lực của những người có liên quan

Ô 4: Nông dân mong đợi hệ thống thủy lợi và giao thông đường bộ được cải thiện thông qua dự án. Sự hiểu biết về hệ thống kiểm soát ngập lụt luân phiên vẫn còn hạn chế. Các câu lạc bộ khuyến nông là những tổ chức thích hợp để tuyên truyền, phổ biến thông tin về công nghệ giữa những người nông dân, những câu lạc bộ này có thể góp phần nâng cao sự hiểu biết về dự án.

Ô 8: nông dân nhận thấy rằng hệ thống đê bao là rất cần thiết do họ đã và đang sản xuất 3 vụ. Tuy nhiên, họ băn khoăn về hệ thống kiểm soát ngập lụt luân phiên bởi vì lợi ích từ hệ thống đối với vùng này vẫn chưa rõ ràng.

(v) Vấn đề giới

Trong cả hai ô, nếu dự án được thực hiện thì người phụ nữ sẽ phải chịu gánh nặng về kinh tế lớn hơn. Việc thanh toán cho chi phí của dự án sẽ làm kinh tế hộ bị eo hẹp hơn và người phụ nữ phải cắt giảm ngân sách của gia đình mình và làm việc nhiều hơn.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

(vi) Những tác động có hại tiềm ẩn

Những cư dân đã nêu ra các tác động có hại tiềm ẩn của dự án như sau:

Ô 4:

TT	Nhóm nông dân	Tác động có hại	Ghi chú
1	Nông dân có ít đất	Bị mất đất	- Đền bù bằng tiền theo giá thị trường, đào tạo nghề mới - Đền bù bằng việc cấp đất khác cho canh tác
2	Nông dân có nhiều đất	- Mất phù sa - Giảm lượng cá và tôm tự nhiên - Giảm việc vệ sinh đồng ruộng - Gia tăng số lượng chuột	Đảm bảo sản xuất vụ 2 và thêm vụ 3 là điểm tích cực
3	Những người không có đất / Người làm thuê	Họ sống dựa vào điều kiện tự nhiên cả vào mùa khô lẫn mùa lũ	Các cơ hội việc làm lúc nông nhàn là cần thiết.

Ô 8:

STT	ĐIỂM THUẬN LỢI	ĐIỂM BẤT LỢI
1	Vườn cây ăn trái có thể được phát triển	Giảm phù sa
2	Chăn nuôi có thể được ổn định	Mất đất
3	Đường giao thông được nâng cấp	Số lượng chuột tăng
4	Vụ mùa thứ 3 được bảo vệ	Một số nhà cửa và mô mã phải di chuyển
5	Hệ thống tưới tiêu được nâng cấp	Lượng thủy sản tự nhiên giảm
6	Giá lúa có thể nâng cao nhờ giao thông thuận tiện	Tăng mực nước
7	Bệnh đường ruột giảm	Xói mòn xảy ra
8	Có thể xuống giống đồng loạt cho vụ Đông - Xuân	Tăng chi phí
9	Có thể diệt được sâu bệnh	



### 3.3.2. Phương pháp luận đề xuất cho việc xây dựng tình đoàn kết

Các phương pháp điều tra đề xuất dưới đây về cơ bản được rút ra từ 2.100 ha nghiên cứu khả thi. Vì vậy, trước hết, trình tự thực hiện nghiên cứu khả thi 2.100 ha được tổng kết lại. Sau đó, mô tả việc điều tra cho vùng còn lại 34.000 ha cần phải tiến hành như thế nào.

#### 1) Tổng kết nghiên cứu 2..100 ha: Điều tra môi trường xã hội (Nhóm 2)

##### 1. Trình tự điều tra

Mục tiêu tổng thể của nghiên cứu này là đánh giá xem dự án có được người dân địa phương chấp nhận về mặt xã hội hay không. Để đạt được mục tiêu này, điều tra đã được tiến hành bằng cách khuyến khích người dân địa phương tham gia vào quá trình thiết kế phác thảo dự án và đạt được sự nhất trí về dự án.

Công việc điều tra do nhóm điều tra địa phương thực hiện, nhóm này bao gồm 1 trưởng nhóm, 1 trợ lý trưởng nhóm và 4 trợ lý điều tra. Trưởng nhóm là người có bằng cấp về xã hội học và công tác xã hội, có nhiều kinh nghiệm làm việc với tư cách nhà tư vấn hay cán bộ chương trình trong các chương trình phát triển cộng đồng do các tổ chức phi chính phủ và các nhà tài trợ điều phối. Trợ lý trưởng nhóm cũng có bằng cấp về xã hội học. Về trợ lý điều tra, một người là cán bộ của Phòng nông nghiệp huyện Thanh Bình, phụ trách xã Bình Tấn, một người là cán bộ của phòng nông nghiệp huyện Cao Lãnh, phụ trách xã Gáo Giồng và người cuối cùng là cán bộ văn phòng UBND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Điều tra có 4 bước: 1) đánh giá sơ bộ nông thôn; 2) kiểm tra dự thảo thiết kế dự án; 3) đánh giá về việc xây dựng sự nhất trí; và 4) hoàn chỉnh thiết kế dự án. Toàn bộ trình tự điều tra được nêu ra trong hình 3.3.1.

Trong khi đánh giá sơ bộ nông thôn, những người cấp thông tin chủ chốt như cán bộ UBND xã, Trưởng xóm, Chủ nhiệm hợp tác xã, tập đoàn sản xuất và các tổ chức địa phương khác đã được phỏng vấn nhằm thu thập thông tin tổng thể về cộng đồng. Hơn nữa, những thông tin ở cấp hộ gia đình như canh tác, các hoạt động hàng ngày và đánh giá về các dịch vụ đã được thu thập thông qua việc điều tra nông hộ theo phiếu. Sau đó, vẽ bản đồ vùng với sự hợp tác của những người cấp thông tin chủ chốt. Bản đồ chứa đựng các thông tin về cơ cấu dân cư, phân bố và sử dụng đất đai canh tác, vị trí của các kênh và các cơ sở hạ tầng khác. Tiếp đến, 2 hội thảo đã được tổ chức với sự có mặt của người dân địa phương. Trong một hội thảo, người dân thảo luận về các hoạt động nông nghiệp hàng năm và về lịch thời vụ. Trong cuộc hội thảo khác, các đề tài như các hoạt động hàng ngày, những điểm thuận lợi và bất lợi của ngập lụt đã được thảo luận. Các đại biểu tham dự trước hết được chia thành các nhóm nam, nữ và trẻ em, thảo luận riêng từng nhóm, và sau đó so sánh kết quả thảo luận của từng nhóm.



*NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG*

Trong giai đoạn kiểm tra dự thảo thiết kế dự án, cuộc họp của những người có liên quan lần thứ nhất đã được tổ chức. "Những người có liên quan" ở đây được định nghĩa là những người mà có bất kỳ mối quan hệ nào đối với dự án. Nhóm điều tra xác định được những người có liên quan và lựa chọn các đại diện từ nhiều tầng lớp và các nhóm xã hội khác nhau. Các đại biểu của vùng nghiên cứu là những nông dân nam và nữ với các lứa tuổi và điều kiện kinh tế khác nhau, là trưởng ấp, tập đoàn trưởng sản xuất, hợp tác xã, hội nông dân và hội phụ nữ. Những đại biểu của chính quyền địa phương là các cán bộ của Sở Nông nghiệp và PTNT, Phòng Nông nghiệp các huyện và UBND các huyện, xã. Trong buổi họp những người có liên quan lần thứ nhất, sau khi nghe đoàn nghiên cứu JICA trình bày về đề xuất dự án, các đại biểu đã thảo luận về những tác động có lợi và có hại của dự án. Để tìm hiểu sự khác nhau trong nhận thức, các đại biểu trước hết được chia thành 5 nhóm và trao đổi ý kiến với nhau. 5 nhóm này bao gồm: 1) Đại diện chính quyền địa phương; 2) Kỹ sư làm việc tại địa phương; 3) Lãnh đạo các tổ chức ở địa phương; 4) Nhóm nam nông dân; 5) Nữ nông dân. Tiếp đó, các ý kiến của các nhóm được tổng kết lại và trình bày trước các nhóm khác. Cuối buổi họp, trên cơ sở thống nhất với nhau, các đại biểu đã lựa chọn thành viên của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật. Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật bao gồm cán bộ phòng nông nghiệp huyện, UBND xã, một số lãnh đạo của các tổ chức địa phương như HTX, hội nông dân, hội phụ nữ và những người nông dân bình thường. Nhóm công tác kỹ thuật tiếp tục kiểm tra đề xuất dự án một cách chi tiết hơn nhằm đáp ứng yêu cầu của địa phương, thiết lập dự thảo thiết kế thứ nhất và dự thảo này đã được trình bày trong cuộc họp của những người có liên quan lần thứ 2.

Sau khi thảo luận và bổ sung ý kiến nhận xét đóng góp trong buổi họp những người có liên quan lần 2, dự thảo thiết kế thứ nhất này được trình bày trước công chúng tại buổi họp lắng nghe ý kiến công chúng. Đây là bước đầu tiên trong giai đoạn đánh giá việc xây dựng sự nhất trí. Các buổi họp lắng nghe công chúng đã được tổ chức tại nhiều địa điểm trong vùng nghiên cứu khả thi với sự hợp tác của các thành viên Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật, như vậy khoảng một phần ba số người dân địa phương tham dự và tiếp cận với thông tin về dự án. Các bảng thông tin về dự án được đặt ở nhiều nơi để người dân đi ngang qua có thể dừng lại và xem một cách dễ dàng. Thêm vào đó, các hộp thư góp ý đã được đặt nhiều nơi để mọi người có thể đóng góp ý kiến và như vậy xin được ý kiến của người dân về dự án mà không cần biết tên ai. Tiếp đó, người dân địa phương tổ chức mỗi cuộc họp ở một ấp để thảo luận và làm rõ hơn quan điểm của mình về dự án. Cuối cùng, điều tra theo phiếu đã được tiến hành đối với tất cả dân cư để đánh giá xem người dân đã biết và hiểu như thế nào và có chấp nhận dự án không.

Giai đoạn cuối cùng của điều tra là buổi họp những người có liên quan lần thứ 3 nhằm mục đích hoàn thành phác thảo dự thảo thiết kế dự án. Quan điểm của người dân địa phương được xem xét và phản ánh vào trong thiết kế dự án.

## **2. Áp dụng cho điều tra tiếp theo**

Trong vùng nghiên cứu khả thi 2.100 ha, người dân địa phương tích cực tham gia vào quá trình thiết kế dự án, trong khi đó ở vùng nghiên cứu tiền khả thi 36.000 ha, tình hình tổng quát trong vùng, nhận thức của người dân về ngập lụt và dự án cũng được nghiên cứu. Thiết kế dự án cuối cùng cho tổng diện tích 36.000 ha mà đoàn nghiên cứu JICA hình thành và đề xuất trong báo cáo, phản ánh về quan điểm và kiến nghị của người dân và những người có thẩm quyền ở địa

*NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG*

phương đưa ra trong quá trình điều tra. Do vậy, phương pháp luận đề xuất cho điều tra trong đợt điều tra tới sẽ khác với phương pháp luận đã được sử dụng trong vùng nghiên cứu khả thi 2.100 ha.

Trong cuộc điều tra tới, bước đầu tiên bắt đầu từ việc xác định những người có liên quan, do đó đánh giá sơ bộ nông thôn được thực hiện. Công việc của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật cũng được đơn giản bớt đi. Nó sẽ chú trọng hơn vào việc kiểm tra thiết kế dự án và đánh giá sự nhất trí của người dân. Tuy nhiên, một số hợp phần quan trọng như các cuộc họp những người có liên quan, lắng nghe công chúng và thảo luận tại ấp, hầu như sẽ giống như các hợp phần trong nghiên cứu khả thi 2.100 ha, bởi vì chắc chắn rằng thu thập thông tin và quá trình tham gia của công chúng là điều cơ bản.

Nghiên cứu khả thi 2.100 ha cho thấy rằng phụ nữ có ít cơ hội hơn để được tham gia vào các thảo luận công cộng và trong quá trình ra quyết định vì lợi ích của người dân địa phương. Vì vậy, kiến nghị khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của phụ nữ trong điều tra tới đây.

## **2) Phương pháp luận đề xuất cho điều tra kế tiếp**

Mục tiêu khởi đầu của cuộc điều tra là xây dựng sự thống nhất trong quần chúng về dự án. Để đạt được mục tiêu này, cuộc điều tra mang tầm quan trọng to lớn trong quá trình tham gia của người dân địa phương và làm rõ các thông tin.

### **1. Hình thành nhóm điều tra**

Đa số thành viên của nhóm là cán bộ của phòng nông nghiệp và PTNT huyện. Họ hiểu rõ địa phương và người dân, đặc biệt là những người chủ chốt trong cộng đồng. Một cách cụ thể, họ có tinh thần trách nhiệm với địa phương. Qua cuộc điều tra, họ nhận thức thêm về nhu cầu của người dân địa phương và tinh thần trách nhiệm của họ tăng thêm. Các chuyên gia về phát triển cộng đồng và/hoặc các nhà xã hội học nông thôn phải là các trưởng nhóm.

Dưới đây là nghĩa vụ và trách nhiệm của các thành viên. Mỗi nhóm có một trưởng nhóm và ít nhất 3 điều tra viên (sau đây được gọi là "nhóm điều tra" hay đơn giản là "nhóm"). Mỗi nhóm phụ trách một "đơn vị luân phiên" bao gồm 3 đơn vị đề bao (về sau một đơn vị đề bao được gọi là "vùng điều tra" hay đơn giản là "vùng"). Nhiều nhóm được thiết lập dưới sự chỉ đạo của 1 hoặc 2 giám sát viên chính và vài trợ lý.

#### **Giám sát viên chính:**

Các chuyên gia có bằng xã hội học và giàu kinh nghiệm trong phát triển cộng đồng và nghiên cứu xã hội, làm việc trong các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế.

Họ lãnh đạo cả nhóm và đưa ra những lời khuyên hoặc những chỉ dẫn cần thiết từ những quan điểm của phát triển cộng đồng.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**Trợ lý giám sát**

Các cán bộ của Sở Nông nghiệp và PTNT phụ trách vấn đề phát triển nông nghiệp, là những kỹ sư có đủ kinh nghiệm làm việc ở địa phương.

Họ hỗ trợ các giám sát viên chính và quản lý sự phối hợp các hoạt động của các nhóm điều tra.

**Trưởng nhóm điều tra**

Các cán bộ của Sở Nông nghiệp và PTNT phụ trách vấn đề phát triển nông nghiệp, là những kỹ sư có đủ kinh nghiệm làm việc ở địa phương.

Họ hướng dẫn các hoạt động của nhóm điều tra và chịu trách nhiệm về các hành vi của các điều tra viên.

**Các điều tra viên**

Các cán bộ của Phòng Nông nghiệp và PTNT Huyện và UBND Xã phụ trách vấn đề phát triển nông nghiệp, họ thực hiện cuộc điều tra dưới sự lãnh đạo của trưởng nhóm. Những người có kinh nghiệm nghiên cứu khả thi 2.100 ha cần tham gia vào cuộc điều tra này.

**2. Tập huấn cho các cán bộ điều tra**

Cả "Dự án cải tạo hệ thống đê bao quy mô nhỏ" và các phương pháp điều tra cho việc xây dựng sự nhất trí cao độ là hoàn toàn mới đối với các thành viên nhóm điều tra bao gồm cả các giám sát viên chính, các trợ lý giám sát, các trưởng nhóm điều tra và các điều tra viên. Do đó, cuộc tập huấn cho nhóm điều tra để hiểu về dự án và phương pháp điều tra là cần thiết.

**Tìm hiểu dự án**

Các cán bộ điều tra phải được tập huấn tốt để giải thích dự án cho người dân địa phương. Chương 2 và 4 của bản hướng dẫn hoạt động là tài liệu tốt cho tập huấn.

**Tìm hiểu về phương pháp**

Các giám sát viên chính sẽ là những người tập huấn. Các trợ lý giám sát, các trưởng nhóm và các điều tra viên cần phải hiểu rõ về sự tham gia. Vai trò cơ bản của các cán bộ điều tra là hướng dẫn khuyến khích người dân địa phương bày tỏ ý kiến của mình, hợp tác vào cuộc thảo luận một cách cởi mở và thân tình và tạo nên mối hợp tác và hiểu biết tốt giữa những người tham gia. Do đó, các cán bộ nên hiểu khái niệm về sự tham gia, thái độ cách cư xử bình thường để phát triển sự nhất trí với người dân địa phương.

**3. Trình tự điều tra**

Khái quát các bước điều tra được mô tả dưới đây. Cần 7 tuần để hoàn tất các bước.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**Lịch trình của một chu kỳ điều tra**

Tuần	1	2	3	4	5	6	7
Hoạt động							
1. Xác định những người có liên quan	■						
2. Cuộc họp những người có liên quan lần thứ nhất		■					
3. Thảo luận Nhóm công tác kỹ thuật		■	■				
4. Cuộc họp những người có liên quan lần thứ hai			■				
5. Lắng nghe ý kiến quần chúng				■			
6. Thảo luận trong ấp					■		
7. Đánh giá việc xây dựng sự nhất trí						■	
8. Cuộc họp những người có liên quan lần thứ ba							■
9. Tổng kết điều tra							■

**[1] Xác định những người có liên quan**

Những người có liên quan được định nghĩa là những cá nhân, nhóm và tổ chức có mối quan hệ với dự án. Những người được liệt kê trong bảng dưới đây được xem như những đại biểu của những người có liên quan với dự án. Đoàn điều tra nên xác định những người này trong vùng điều tra và mời họ tham gia vào cuộc họp của những người có liên quan.

**Danh sách những đại biểu tham dự cuộc họp của những người có liên quan.**

<b>A. Chính quyền địa phương và lãnh đạo các tổ chức trong vùng điều tra</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trưởng ấp</li> <li>• Chủ nhiệm HTX</li> <li>• Trưởng tập đoàn sản xuất</li> <li>• Lãnh đạo của các nhóm và tổ chức địa phương (hội phụ nữ, hội nông dân, v.v...)</li> <li>• Bí thư đảng ủy xã</li> <li>• Chủ tịch và phó chủ tịch UBND xã (phụ trách về cơ sở hạ tầng và nông nghiệp)</li> </ul>
<b>B. Những người bình thường trong vùng điều tra</b>
Họ phải được lựa chọn từ các nhóm và tầng lớp xã hội khác nhau dựa vào các tiêu chuẩn sau:
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tình trạng kinh tế (giàu, trung bình và nghèo)</li> <li>• Nghề nghiệp (nông dân và phi nông dân)</li> <li>• Tuổi tác (trẻ, trung niên và già)</li> <li>• Giới tính (nam, nữ)</li> <li>• Nhà và đất canh tác</li> <li>- Những người có nhà và đất trong vùng điều tra</li> <li>- Những người có đất trong vùng nhưng nhà ở ngoài vùng điều tra</li> <li>- Những người có nhà trong vùng nhưng đất ở ngoài vùng điều tra</li> <li>- Những người có nhà trong vùng điều tra nhưng không có đất sản xuất</li> </ul>

*NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG*

Khi chọn người tham gia từ những người bình thường, nhóm điều tra nên yêu cầu sự giúp đỡ từ ấp, HTX, tập đoàn sản xuất và lãnh đạo các nhóm địa phương khác biết rõ về dân cư trong vùng.

**[2] Cuộc họp những người có liên quan lần thứ nhất**

(Các mục tiêu)

- Để ghi nhận những người dân địa phương có liên quan đến dự án được đề nghị,
- Để lắng nghe ý kiến ban đầu của người dân địa phương về dự án đề nghị,
- Chọn các thành viên của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật

(Chuẩn bị)

Đàn điều tra nên chuẩn bị các tài liệu bao gồm những thông tin cần thiết của dự án để phân phát cho mỗi thành viên tham gia. Thêm vào đó, nhóm điều tra cần phải viết các mô tả, minh họa vào các tờ giấy khổ rộng để giải thích dự án trước những người tham dự. Kiểu minh họa như thế này có thể làm cho những người tham dự chú ý và tập trung. Sử dụng những dụng cụ trợ giảng như máy đèn chiếu, bên cạnh đó danh sách các thành viên tham gia nên được chuẩn bị để kiểm tra sự hiện diện của họ.

(Trình tự của cuộc họp và vai trò của nhóm điều tra)

1. Đón tiếp đại biểu tham dự và kiểm tra sự hiện diện của họ
2. Một thành viên của nhóm điều tra làm chủ tọa, khai mạc cuộc họp
3. Một hoặc vài thành viên của nhóm điều tra giải thích dự án.
4. Giải lao ngắn để các đại biểu tham dự có thời gian suy nghĩ
5. Bắt đầu thảo luận, một thành viên của nhóm điều tra dẫn dắt cuộc thảo luận. Nhóm điều tra cũng phải trả lời các câu hỏi của đại biểu tham gia.
6. Chủ tọa tóm tắt ý kiến.
7. Lựa chọn thành viên cho Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật. (Xem mục [3])

(Cuộc họp nên tổ chức ở đâu?)

Cuộc họp nên tổ chức ở nơi mà những người có liên quan có thể đến dễ dàng.

**[3] Thảo luận của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật**

Nhóm công tác kỹ thuật bao gồm những đại biểu được bầu từ những đại biểu tham dự cuộc họp của những người có liên quan. Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật đóng vai trò chỉ đạo cho những hoạt động liên tục của cuộc điều tra với nhóm điều tra. Đầu tiên, nhóm điều tra và Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật thảo luận dự án đề xuất một cách chi tiết để hiểu rõ vấn đề. Kế tiếp Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật kiểm tra xem dự án có được người dân địa phương có chấp nhận hay không nhằm đạt được sự nhất trí ban đầu. Nếu Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật cho rằng một số khâu của dự án cần điều chỉnh, thì điều này cần phải trình bày trong cuộc họp những người có liên quan lần 2 để ghi nhận những đề nghị từ người dân địa phương. Thêm vào đó, nhóm điều tra nên yêu cầu sự hợp tác của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật để tổ chức cuộc họp lắng nghe ý kiến quần chúng hay cuộc thảo luận ở ấp (xem mục [5] và [6] trang 26, 27). Thời gian của cuộc họp lắng nghe ý kiến của quần chúng và thảo luận ở ấp được ấn định dựa vào chương trình làm

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

việc tổng quát của cuộc điều tra và sự thuận tiện của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và người dân địa phương.

**(Làm thế nào để lựa chọn thành viên của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật?)**

Về cơ bản, các thành viên được lựa chọn với sự nhất trí cao của những người tham dự cuộc họp những người có liên quan lần thứ nhất. Nhóm điều tra nên đưa cho những người tham dự các tiêu chuẩn lựa chọn sau đây. Nếu người tham dự thấy khó khăn trong việc lựa chọn thì nhóm điều tra có thể đề nghị các ứng cử viên và để cho họ tự quyết định.

**Tiêu chuẩn để lựa chọn các thành viên của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật:**

- Các cán bộ của phòng nông nghiệp và PTNT huyện và UBND xã là thành viên của nhóm điều tra, do đó người được lựa chọn không thuộc thành phần trên mà là lãnh đạo của các tổ chức địa phương và những người bình thường trong vùng điều tra.
- Tổng số khoảng 15 thành viên (có lẽ đó là tối đa).
- Một nửa số thành viên là lãnh đạo của các tổ chức địa phương và nửa còn lại là những người bình thường.
- Có ít nhất 4 phụ nữ được bầu vào.
- Các thành viên phải được lựa chọn đều khắp từ các đơn vị đẻ bao.

**Làm thế nào Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật thực hiện công việc và vai trò của nhóm điều tra**

1. Một trong những người điều tra làm lãnh đạo của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật
2. Vai trò của nhóm điều tra là hướng dẫn thảo luận và đưa ra lời khuyên cho Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật dựa vào sự hiểu biết dự án của mình
3. Cuộc họp nửa ngày được tổ chức ít nhất 3 lần

Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật tiến hành điều tra theo các đề mục sau và xác định xem người dân địa phương có đồng ý hay không.



1. VỀ GIỚI THIỆU VỀ HỆ THỐNG NGẬP LUÂN PHIÊN
  - > Hệ thống ngập luân phiên
    - ✓ Dân địa phương có đồng ý với hệ thống ngập luân phiên được đề nghị không?
  - > Kiểu dáng của đơn vị đê bao (sự phân chia đê bao)
    - ✓ Dân cư địa phương có đồng ý với sự phân chia đê bao hay không
    - ✓ Nếu không, nên phân chia hay kết hợp như thế nào
  - > Cơ cấu mùa vụ đề nghị
    - ✓ Nông dân có chấp nhận cơ cấu mùa vụ đề nghị không?
    - ✓ Nếu không, thay đổi như thế nào?
2. ĐỐI VỚI TẬP QUÁN CANH TÁC
  - > Hạn chế giao thông bằng xuống và lắp đặt các cống hở
    - ✓ Người dân địa phương có chấp nhận tình trạng họ bị buộc phải vác hàng hóa lên, xuống tại những điểm kết nối với kênh nội đồng (có nghĩa là lối vào một số kênh nội đồng hiện tại sẽ bị đóng).
  - > Lắp đặt các cống ngầm cho việc bơm tưới và tiêu
    - ✓ Người dân địa phương có chấp nhận công việc quản lý nước có sử dụng các công trình được đề xuất không (cống ngầm và cửa cống)?
3. ĐỐI VỚI CÁC TRANG THIẾT BỊ THIẾT KẾ
  - > Những trang thiết bị có trong kế hoạch để lắp đặt
    - ✓ Dân cư địa phương có đồng ý với trang thiết bị đề xuất cho lắp đặt không?
    - ✓ Dân địa phương có đồng ý với vị trí lắp đặt các trang thiết bị đó không?
    - ✓ Nếu không, thay đổi chúng như thế nào?
4. ĐỐI VỚI VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG
  - > Bảo trì hệ thống đê bao và đường giao thông
    - ✓ Dân cư địa phương có đồng ý với nội dung công việc đề xuất về hệ thống đê bao và bảo dưỡng đường giao thông không?
    - ✓ Nếu không, làm thế nào để quản lý việc bảo dưỡng?
  - > Vận hành và bảo dưỡng các trang thiết bị tưới và tiêu.
    - ✓ Dân cư địa phương có đồng ý với nội dung công việc về vận hành và bảo dưỡng đường giao thông không?
    - ✓ Nếu không, làm thế nào để quản lý việc vận hành và bảo dưỡng?
5. ĐỐI VỚI CÁC TÁC ĐỘNG CÓ HẠI
  - > Dự đoán trước các tác động có hại do dự án gây nên
    - ✓ Những tác động có hại dự đoán trước có được người dân chấp nhận không?
    - ✓ Nếu không, làm thế nào để quản lý chúng?
  - > Mất đất và di dời tạm thời nhà cửa do việc cải tạo hệ thống đê
    - ✓ Người dân địa phương có chấp nhận việc mất đất và di dời tạm thời nhà cửa không?
    - ✓ Nếu không, làm sao quản lý chúng?

**[4] Cuộc họp những người có liên quan lần thứ 2**

Mục đích của cuộc họp những người có liên quan lần thứ 2 là để thông báo cho những người có liên quan kết quả thảo luận của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và để đánh giá những câu trả lời của người dân địa phương đối với dự án. Ngoài những đại biểu đã tham dự cuộc họp những người có liên quan lần thứ nhất, nên mời thêm những "người có liên quan" là những cán bộ phụ

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

trách trong vùng điều tra để cho họ biết quan điểm của người dân địa phương và để đạt được sự thống nhất ban đầu của họ. Cuối buổi họp, kế hoạch cho các hoạt động tiếp theo như lắng nghe ý kiến quần chúng, thảo luận ở ấp, đánh giá việc xây dựng sự nhất trí và cuộc họp những người có liên quan lần thứ 3 sẽ được thông báo để yêu cầu sự hợp tác và hiểu biết của các đại biểu tham dự.

(Những ai cần được mời thêm?)

Đại diện của Sở Nông nghiệp và PTNT, Phòng Nông nghiệp Huyện, UBND Huyện, Huyện ủy.

(Chuẩn bị cho cuộc họp)

Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và nhóm điều tra cần chuẩn bị các tài liệu để trình bày kết quả thảo luận của Nhóm trước các đại biểu tham dự. Một lần nữa nên sử dụng các tờ giấy khổ to với chữ viết tay và hình vẽ minh họa. Như thế sẽ dễ dàng hơn không chỉ đối với Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và thành viên nhóm điều tra mà nó còn giúp cho các đại biểu cùng nhìn vào các tờ giấy đó một cách dễ dàng. Hơn nữa, người nông dân có thể chuẩn bị trước thậm chí ở nhà họ.

(Trình tự cuộc họp và vai trò của nhóm điều tra) như mục [2], trang 23

1. Đón tiếp đại biểu tham dự và kiểm tra sự hiện diện của họ
2. Một thành viên của nhóm điều tra làm chủ tọa, khai mạc cuộc họp
3. Đại diện Nhóm công tác kỹ thuật trình bày kết quả thảo luận của nhóm
4. Giải lao ngắn để các đại biểu tham dự có thời gian suy nghĩ
5. Bắt đầu thảo luận, một thành viên của nhóm điều tra dẫn dắt cuộc thảo luận. Nhóm điều tra và Nhóm công tác kỹ thuật trả lời các câu hỏi của đại biểu tham gia nếu cần thiết.
6. Chủ tọa tóm tắt ý kiến, kết luận của cuộc họp.
7. Chủ tọa giải thích kế hoạch điều tra tiếp theo

(Nên tổ chức cuộc họp ở đâu?)

Về nguyên tắc, tại nơi họp những người có liên quan lần thứ nhất.

**[5] Lắng nghe ý kiến quần chúng**

Lắng nghe ý kiến quần chúng nhằm mục đích cung cấp thông tin về dự án cho những người dân địa phương trong vùng dự án. Nhóm công tác kỹ thuật và nhóm điều tra cần phải tổ chức các cuộc họp lắng nghe quần chúng ở nhiều địa điểm khác nhau trong vùng điều tra để tăng số lượng người đến dự cuộc họp ở nơi gần nhất. Cần thiết mời ít nhất 1/3 dân cư. Khi cân nhắc các địa điểm tổ chức, cần thiết phải có một số nhà của dân địa phương, số lượng người tham dự mỗi cuộc họp khoảng 30 người. Cần phải nhắc lại rằng, Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và nhóm điều tra cần đề nghị những đại biểu để giải thích cho hàng xóm láng giềng, những người không đến dự cuộc họp, và bằng cách này, thông tin về dự án đã được truyền bá rộng rãi trong số dân cư.

Vai trò của các thành viên Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và tổ điều tra là chuẩn bị địa điểm họp, chuẩn bị mô tả dự án và giải thích về dự án cho những đại biểu tham dự cuộc họp.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẮN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**[6] Thảo luận ở ấp**

Sau khi dân cư địa phương có được thông tin về dự án, thảo luận ở ấp được tổ chức với cùng cách thức như cuộc họp lắng nghe ý kiến công chúng. Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và nhóm điều tra một lần nữa có trách nhiệm trong việc chuẩn bị này. Mục đích của cuộc thảo luận ở nhóm là tạo cơ hội cho các dân cư địa phương trao đổi ý kiến với nhau. Nó cũng giúp cho việc sửa chữa những hiểu lầm về thông tin mà đôi khi nó được chuyển đi từ người này tới người khác với sự sai lệch.

Vai trò của Nhóm công tác hỗ trợ kỹ thuật và nhóm điều tra là chuẩn bị địa điểm họp, chuẩn bị về mô tả dự án, sau đó, tại cuộc họp sẽ chủ trì thảo luận, trả lời các câu hỏi do đại biểu đặt ra, sắp xếp và tóm tắt các ý kiến cho cuộc họp những người có liên quan lần thứ 3. Một số cuộc họp cần được tổ chức chỉ dành riêng cho nữ. Ở những địa phương này, phụ nữ có vẻ ngại phát biểu khi có mặt nam giới, vì vậy sẽ thuận lợi hơn nếu phụ nữ chỉ phát biểu giữa chị em với nhau.

**[7] Đánh giá việc xây dựng sự nhất trí**

Mục đích của việc đánh giá này là nhằm xác định xem người dân địa phương có hiểu và đồng ý với dự án hay không. Bảng câu hỏi điều tra được gửi đến tất cả các hộ dân.

**[8] Cuộc họp những người có liên quan lần thứ 3**

Mục đích của cuộc họp những người có liên quan lần thứ 3 nhằm lọc lại các kết quả thảo luận ở ấp và đánh giá việc xây dựng sự nhất trí trước khi đi đến quyết định cuối cùng xem dự án có được người dân địa phương đồng tình hay không. Nếu như "những người hưởng lợi" tham gia vào dự án cho rằng dự án này không nên thực hiện chỉ vì những lý do nào đó dựa trên kết quả nghiên cứu sau cùng thì dự án này sẽ không được đưa ra giới thiệu cho vùng nghiên cứu.

( Những ai cần được mời?)

Tất cả những người đã dự cuộc họp những người có liên quan lần 2.

**3.3.3 Sơ đồ thực hiện điều tra đánh giá tác động môi trường dự kiến**

Vùng nghiên cứu tiềm khả thi được tóm tắt lại như sau:

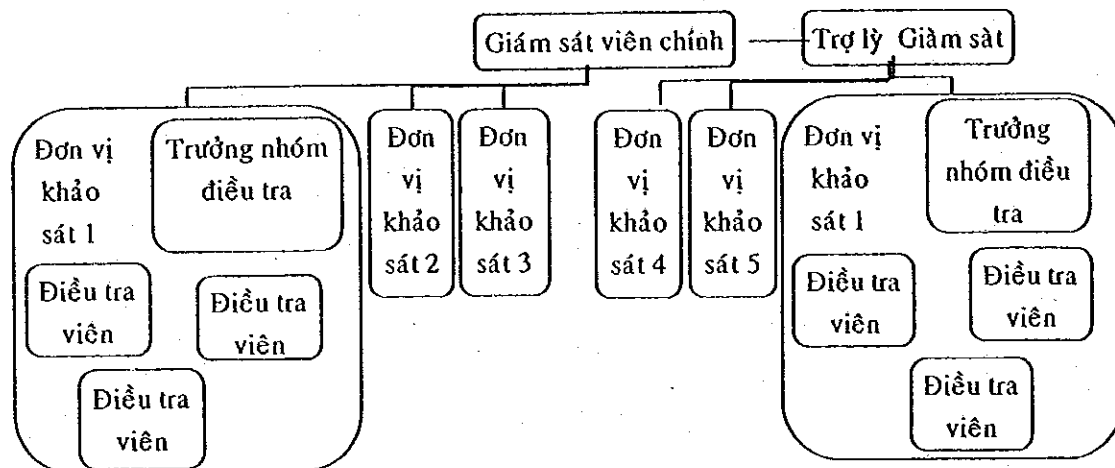
Ô	Ô số 4	Ô số 8
Vùng	Vùng ngập trung bình	Vùng ngập nông
Tỉnh	Đồng Tháp	Tiền Giang
Huyện có liên quan	Thanh Bình, Cao Lãnh, Tam Nông	Cái Bè, Cai Lậy
Số xã	8	13
Diện tích dự án	18.000ha	18.000
Số đơn vị đề bao	33	34

Sơ đồ thực hiện điều tra đánh giá tác động môi trường về các vấn đề môi trường xã hội nhằm vào việc xây dựng sự nhất trí của những người hưởng lợi được dự kiến như sau:

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẮN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**1) Nhóm khảo sát**

Mỗi đơn vị khảo sát sẽ tiến hành điều tra trên phạm vi diện tích 2.000ha ( tương đương 3 tới 4 đơn vị dê bao) trong khoảng thời gian 7 tuần. Nhóm nghiên cứu của mỗi đơn vị khảo sát bao gồm trưởng nhóm điều tra và 3 điều tra viên. 6 nhóm khảo sát sẽ tiến hành đánh giá các tác động môi trường xã hội dưới sự giám sát chung của một giám sát viên chính và một trợ lý giám sát.

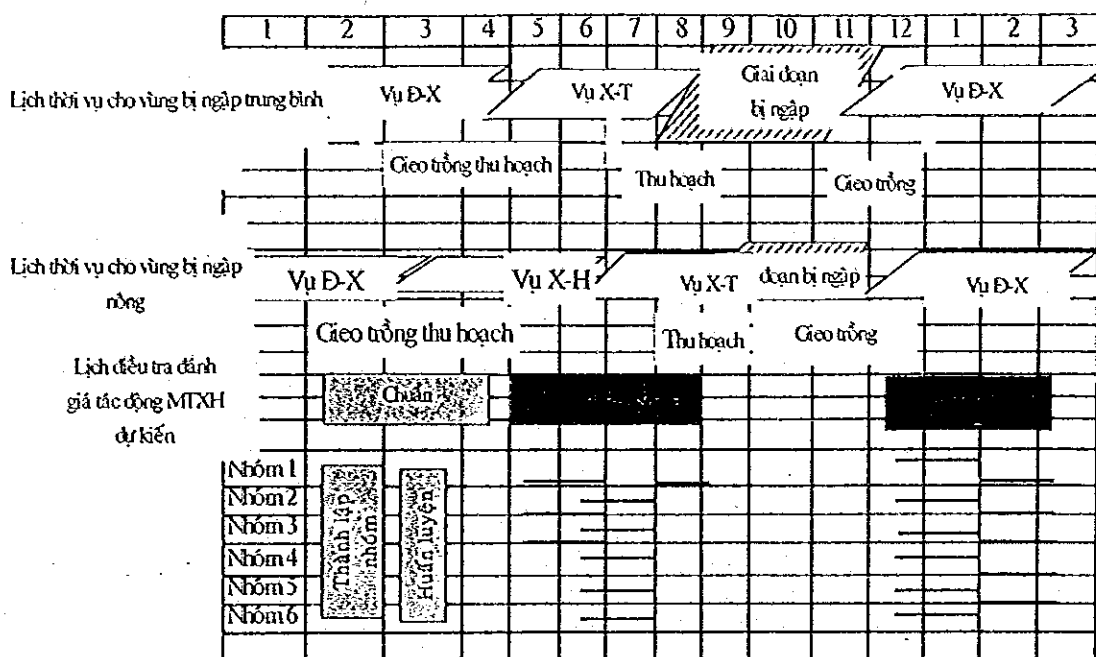


**2) Kế hoạch khảo sát**

Trước tiên sẽ có một khóa huấn luyện cho nhóm khảo sát diễn ra trong vòng từ 1 đến 2 tuần nhằm giúp cho nhóm khảo sát hiểu rõ về ý tưởng và phương pháp khảo sát của dự án. Việc điều tra xã hội sẽ được lên chương trình và áp dụng theo lịch dưới đây.

3) Sơ đồ thực hiện điều tra đánh giá tác động môi trường về các vấn đề môi trường tự nhiên hiện đang được chuẩn bị và sẽ được xác định rõ vào cuối tháng 6.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**



Mỗi nhóm khảo sát sẽ tiến hành điều tra 3 đơn vị khảo sát (mỗi đơn vị: 2.000ha) và 17 đơn vị khảo sát (34.000ha) cần được tiến hành điều tra.

NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Chương 4 : Hỏi Và Đáp

**Câu hỏi 1: Cơ sở hạ tầng trong khu vực dự án sẽ được nâng cấp như thế nào ?**

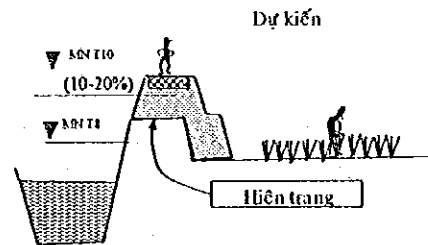
Đê bao sẽ được nâng cao để có thể bảo vệ đồng ruộng không bị ngập lụt trong tháng 9 và tháng 10.

Hệ thống đê bao này sẽ được sử dụng như đường giao thông với bề mặt được trải bằng vật liệu thích hợp và được nối với hệ thống giao thông hiện có của địa phương bằng các cây cầu.

Một số các công trình thiết yếu như cửa tràn, cống hở, cống ngầm, bến tàu, và các khu vực công cộng v.v...sẽ được thiết

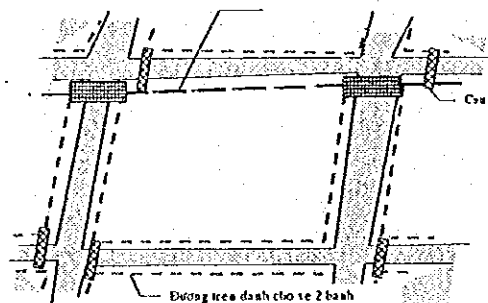
lập.

Ví dụ như đối với cống ngầm, chúng sẽ được lắp đặt tại nơi giao nhau của các kênh nhỏ hoặc ở nơi mà người nông dân muốn đặt trạm bơm cố định, trạm bơm di động hay hệ thống tiêu.



**Câu hỏi 2 : Liệu vị trí và số lượng của tất cả các cây cầu theo theo yêu cầu của người dân địa phương có được thực hiện hay không ?**

Số lượng và vị trí của các cây cầu sẽ được lựa chọn. Người dân sẽ đưa ra thứ tự ưu tiên trong việc lựa chọn địa điểm xây dựng các cây cầu. Quyết định cuối cùng sẽ phụ thuộc vào kinh phí của dự án và phải phù hợp với qui hoạch của Sở Giao thông Tỉnh và Phòng Giao thông Huyện.



**Câu hỏi 3 : Kiểm soát lũ sẽ được thực hiện như thế nào ?**

Về căn bản, việc kiểm soát lũ bên trong khu đê bao sẽ được điều hành bởi việc vận hành đóng mở các cửa cống đã được xây dựng trên hệ thống đê bao. Có hai giải pháp được đề nghị cho việc kiểm soát lũ luân phiên. Mô tả bên dưới được áp dụng cho một khu vực bao gồm ít nhất 3 đơn vị đê bao. Vui lòng xem phần câu hỏi số 12 cho vấn đề lịch thời vụ.

**VIỆC KIỂM SOÁT LŨ LUÂN PHIÊN CHO VÙNG NGẬP TRUNG BÌNH**

1. Tất cả các cửa cống trong khu vực sẽ được đóng lại vào đầu mùa lũ ( tháng 7 )
2. Sẽ có 2/3 diện tích khu vực các cửa cống được mở sau khi thu hoạch vụ 2 ( vụ hè thu ) vào đầu tháng 9.
3. 1/3 khu vực còn lại các cửa cống vẫn được đóng cho đến khi thu hoạch xong vụ 3 ( vụ thu đông ) khoảng giữa tháng 10 .

### KIỂM SOÁT LŨ LUÂN PHIÊN CHO VÙNG NGẬP NÔNG

Khu vực được chia thành 3 vùng

1. Tất cả các cửa cống trong khu vực sẽ được đóng vào đầu mùa lũ ( tháng 7 ).
2. Ở vùng thứ nhất, cửa cống sẽ được mở sau khi thu hoạch vụ 3 ( vụ thu đông ) vào khoảng từ ngày 10 tháng 9.
3. Ở vùng thứ hai, cửa cống sẽ được mở sau khi thu hoạch xong vụ 3 ( vụ thu đông ) vào khoảng từ ngày 20 tháng 9.
4. Các cửa cống trong vùng thứ ba cũng sẽ được mở sau khi thu hoạch vụ 3 vào cuối tháng 9.

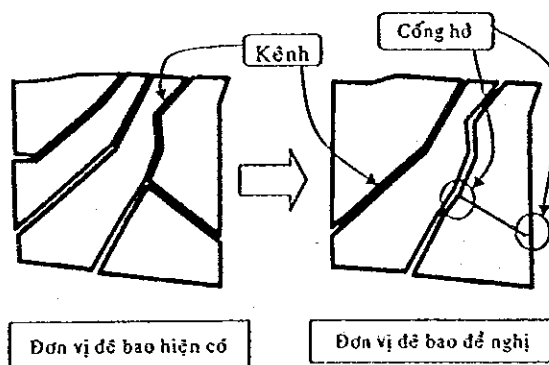
**Câu hỏi 4 :** Nếu người dân không đồng tình với qui mô của một đơn vị đề bao được đề nghị thì liệu họ có thể chia nó thành nhiều đơn vị nhỏ hơn hoặc kết hợp nhiều đơn vị lại thành một đơn vị đề bao lớn hơn hay không ?

Người dân có thể làm điều này.

Một số đơn vị đề bao hiện nay có thể được chia nhỏ hay kết hợp lại như miêu tả ở hình bên.

Người dân cần bàn bạc chi tiết để có thể thống nhất với nhau trong điều kiện kinh phí hạn hẹp.

Người dân cũng cần phải lưu ý đến ưu điểm và nhược điểm của việc phân chia hoặc kết hợp để lựa chọn giải pháp tốt nhất.



Ví dụ về việc kết hợp đơn vị đề bao

	Ưu điểm	Nhược điểm
Phân chia đề bao	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao thông thủy thuận lợi hơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh phí dự án sẽ lên cao do tổng chiều dài của hệ thống đề bao được nâng cấp sẽ tăng lên.</li> <li>• Đề bao càng dài thì càng mất nhiều đất dọc theo đề bao. Do đó kinh phí của dự án cũng sẽ tăng cao vì việc đền bù đất bị mất sẽ được tính vào kinh phí dự án.</li> </ul>
Kết hợp đề bao	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh phí của dự án sẽ giảm do chiều dài hệ thống đề bao được rút ngắn.</li> <li>• Hạn chế việc mất đất do đó kinh phí dự án sẽ giảm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao thông thủy qua kênh sẽ bị hạn chế do việc lắp đặt cống hở ở hai đầu kênh.</li> <li>• Khi việc kết hợp đề bao được thực hiện ở những con kênh tập trung đông dân cư sẽ dẫn đến việc ô nhiễm nguồn nước.</li> </ul>

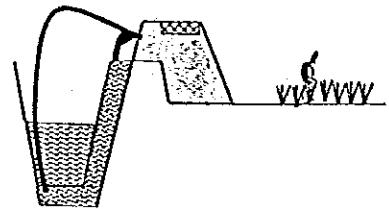
NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG

Xem thêm câu hỏi số 14 về những thay đổi đối với việc giao thông bằng xuồng và câu hỏi số 19 về vấn đề ô nhiễm nguồn nước.

**Câu hỏi 5: Đất dùng cho việc nâng cấp đê bao được lấy từ đâu ?**

Đất được lấy từ việc nạo vét kênh nơi hệ thống đê bao được nâng cấp. Vì vậy nếu như kênh nhỏ, bề rộng kênh sẽ được mở rộng và đào sâu để có thể lấy đủ đất.

Đất dùng cho việc nâng cấp đê bao



**Câu hỏi 6: Dự án có bao gồm việc xây dựng các giếng khoan không ?**

Không có. Các cơ sở hạ tầng liên quan tới việc cung cấp nước và hệ thống cống rãnh như giếng nước và nhà vệ sinh sẽ không có trong dự án. Nếu cần thiết người dân có thể đưa vào các dự án khác của chính phủ, các tổ chức quốc tế hoặc các tổ chức phi chính phủ.

**Câu hỏi 7 : Việc nâng cấp hệ thống đê bao có bảo vệ nhà cửa hoàn toàn khỏi bị ngập lụt không ?**

Không hoàn toàn như vậy. Việc nâng cấp hệ thống đê bao thật sự không thể bảo vệ nhà cửa hoàn toàn khỏi bị ngập lụt trong năm ngập theo như lịch kiểm soát lũ luân phiên , vì vậy khu vực vẫn sẽ bị ngập lụt như hiện nay.

Nếu như nhà của bạn :

**Trường hợp 1 : Đã được tôn nền đủ để chống lũ tháng 10**

Nhà cửa của bạn sẽ không ngập giống như hiện nay.

**Trường hợp 2 : Nằm trong khu vực khá thấp và bị ngập lụt gần như hàng năm**

Vào năm xả ngập lụt, nhà của bạn cũng bị ngập như hiện nay.

Vào năm không ngập lụt, nhà cửa của bạn sẽ được bảo vệ khỏi bị ngập lụt đến sau khi thu hoạch vụ 3.

Tuy nhiên, nhà cửa của bạn sẽ không ngập cho đến khi thu hoạch xong vụ hè thu.

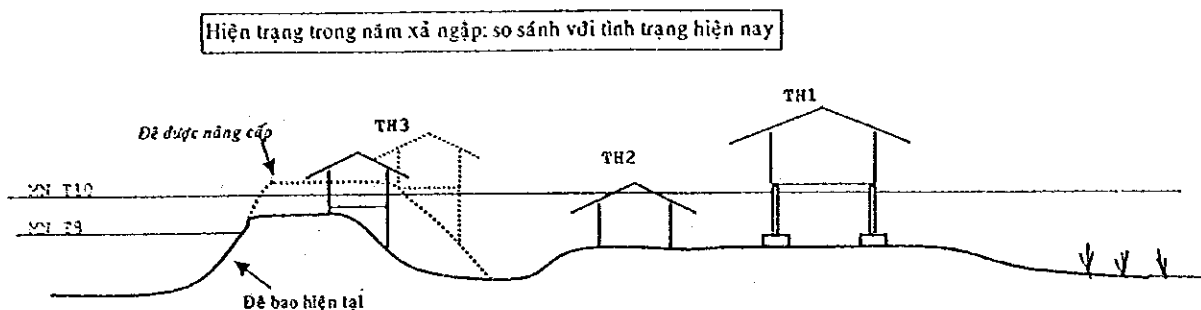
**Trường hợp 3 : Nằm trên đê hoặc tựa vào đê bao hiện có**

Nhà cửa của bạn sẽ bị di dời trong khi thực hiện việc nâng cấp đê bao.

Nếu như bạn xây dựng lại nhà cửa tựa vào đê bao đã được nâng cấp theo đúng như nguyên trạng trước đây ( bạn không được phép xây dựng nhà cửa trên mặt đê ), nhà cửa của bạn sẽ không bao giờ bị ngập lụt.



**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**



**Câu hỏi 8:** Có phải dự án sẽ không bao gồm việc nâng cấp khu dân cư nhằm bảo vệ nhà cửa của người dân hoàn toàn không bị ngập lũ ?

Đúng. Xét đến những bất lợi khá lớn đã đề cập ở trên, dự án khó có thể bao gồm việc nâng cấp khu dân cư. Tuy nhiên, việc qui hoạch khu đất không bị ngập lũ phục vụ cho cộng đồng trong việc xây dựng trường học, trạm xá hoặc các dịch vụ xã hội khác có thể được tính đến.

Những bất lợi trong việc nâng cấp khu dân cư được nêu ra như sau :

1. Việc xây dựng các khu dân cư được bảo vệ không bị ngập lũ sẽ dẫn đến việc một số lượng lớn đất bị mất. Việc nâng cấp đê bao cũng giống như việc xây dựng các khu dân cư cần một diện tích đất đáng kể. Trong trường hợp ở những vùng mà đê bao và kênh còn nhỏ, nhà cửa và đê bao sẽ phải lùi vào bên trong so với hiện nay do việc nạo vét kênh lấy đất dùng vào việc nâng cấp đê bao sẽ làm cho mặt kênh kênh bị mở rộng.
2. Kinh phí dự án sẽ tăng cao. Việc xây dựng khu dân cư sẽ làm tăng kinh phí dự án. Điều này có nghĩa là người dân sẽ phải gánh một khoản chi phí rất nặng.
3. Đa số nhà cửa sẽ phải di dời tạm thời hoặc di dời hẳn. Người dân sẽ rất vất vả khi phải di dời và xây dựng lại nhà cửa. Lấy ví dụ chỉ một số vùng sẽ được lựa để nâng cấp thành khu dân cư mới nhằm hạn chế kinh phí dự án và việc mất đất, nhà cửa người dân sẽ tập trung ở những khu dân cư mới này. Như vậy người dân sẽ phải di dời và bố trí lại nhà cửa.
4. Trong việc đóng góp kinh phí cho dự án và việc mất đất sẽ nảy sinh một số vấn đề không thỏa đáng. Nếu như chi phí cho việc nâng cấp khu dân cư được tính vào tổng kinh phí của dự án, giữa những người được hưởng lợi cũng sẽ nảy sinh một số vấn đề cần quan tâm. Ví dụ, người dân sống trong khu vực đê bao nhưng đất canh tác lại không nằm trong khu vực này; nhà cửa của họ sẽ không bị ngập lũ mà họ lại không bị mất đất. Trong trường hợp ngược lại, người dân có đất canh tác nằm trong khu vực đê bao nhưng nhà cửa của họ lại ở nơi khác, họ sẽ phải mất đất mà lại không được hưởng bất cứ lợi ích nào từ việc nâng cấp khu dân cư. Như vậy việc đóng góp cho kinh phí dự án sẽ được thực hiện như thế nào ?
5. Vấn đề không thỏa đáng cũng xảy ra trong việc "ai sẽ sống trong khu vực không bị ngập lũ

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

Thực tế là không thể nâng cấp toàn bộ khu vực dân cư cho tất cả hộ dân sống trong khu vực đê bao do vấn đề kinh phí và mất đất. Có nghĩa là trong cùng một đơn vị đê bao, chỉ một số hộ được sinh sống trong khu vực không bị ngập lũ còn một số hộ khác thì không.

**Câu hỏi 9: Trong năm xả ngập, liệu chúng ta có thể chỉ để cho ruộng lúa bị ngập lũ còn khu vực dân cư thì không ?**

Không thể. Mực nước bên trong và bên ngoài đê bao sẽ như nhau. Nếu như chỉ kiểm soát để mực nước ngập ruộng lúa mà khu vực dân cư không bị ngập thì mực nước bên ngoài khu vực đê bao sẽ tăng cao. Điều này sẽ gây nên những ảnh hưởng bất lợi đối với khu vực bên ngoài đê bao và cư dân ở khu vực đó.

**Câu hỏi 10 : Ai sẽ phải trả chi phí cho dự án ?**

Về nguyên tắc thì những người được hưởng lợi sẽ phải đóng góp cho chi phí xây dựng, vận hành và bảo trì. Vì vậy mà kinh phí dự án cần phải hạn chế tối thiểu và cần có chương trình cho vay dài hạn với lãi suất thấp.

Chính phủ sẽ hỗ trợ việc thiết kế dự án, xây dựng, vận hành bảo dưỡng và tìm kiếm nguồn vốn vay từ ngân hàng. Việc chi trả cần được xem xét cẩn thận và việc tính toán vấn đề chi trả sao cho hợp lý sẽ được đưa ra sau khi cuộc nghiên cứu hoàn tất.

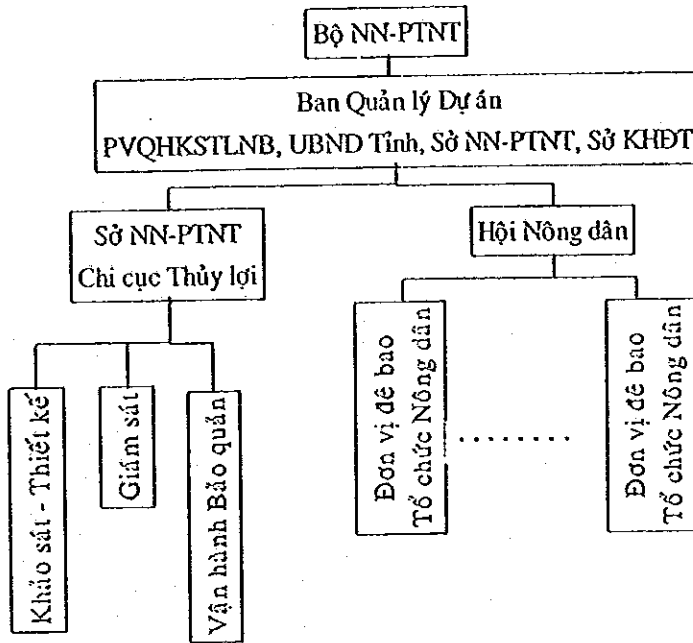
Việc đánh giá khả năng tài chính của các hộ nông dân cũng sẽ được thực hiện, điều này sẽ giúp quyết định việc đóng góp giữa những người hưởng lợi.

**Câu hỏi 11 : Ai sẽ chịu trách nhiệm trong việc vận hành đóng mở cửa cống ?**

Tổ chức nông dân có thể chịu trách nhiệm trong việc vận hành đóng mở cống được xây dựng trên đê nếu như họ hoàn toàn hiểu được ý tưởng của dự án và sẵn sàng tham gia vào dự án\*.

Tuy nhiên, việc vận hành đóng mở cửa cống được đề nghị do UBND Huyện chịu trách nhiệm dưới sự điều hành và giám sát của Sở NN-PTNT trong giai đoạn đầu khi dự án đi vào thực hiện. Sau đó trách nhiệm vận hành đóng mở cống sẽ chuyển sang cho tổ chức nông dân. Tổ chức cần giúp cho người nông dân hiểu rõ về ý tưởng dự án và đồng tình tham gia.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**



Trong giai đoạn này, Sở NN-PTNT cần giúp nâng cao vai trò của các tổ chức nông dân.

Lịch kiểm soát lũ luân phiên và mức đóng góp cho kinh phí dự án giữa những người được hưởng lợi cần được quyết định bởi chính người nông dân ở từng khu vực đê bao.

Ban Quản lý Dự án sẽ có sự tham gia của PVQHKSTL Nam Bộ, UBND Tỉnh, Sở NN-PTNT, Sở KHĐT. Bên dưới gồm các bộ phận khảo sát thiết kế, giám sát xây dựng, vận hành bảo quản, hoạt động độc lập dưới sự quản lý trực tiếp của Chi cục Thủy lợi thuộc Sở NN-PTNT. Các chuyên gia tư vấn

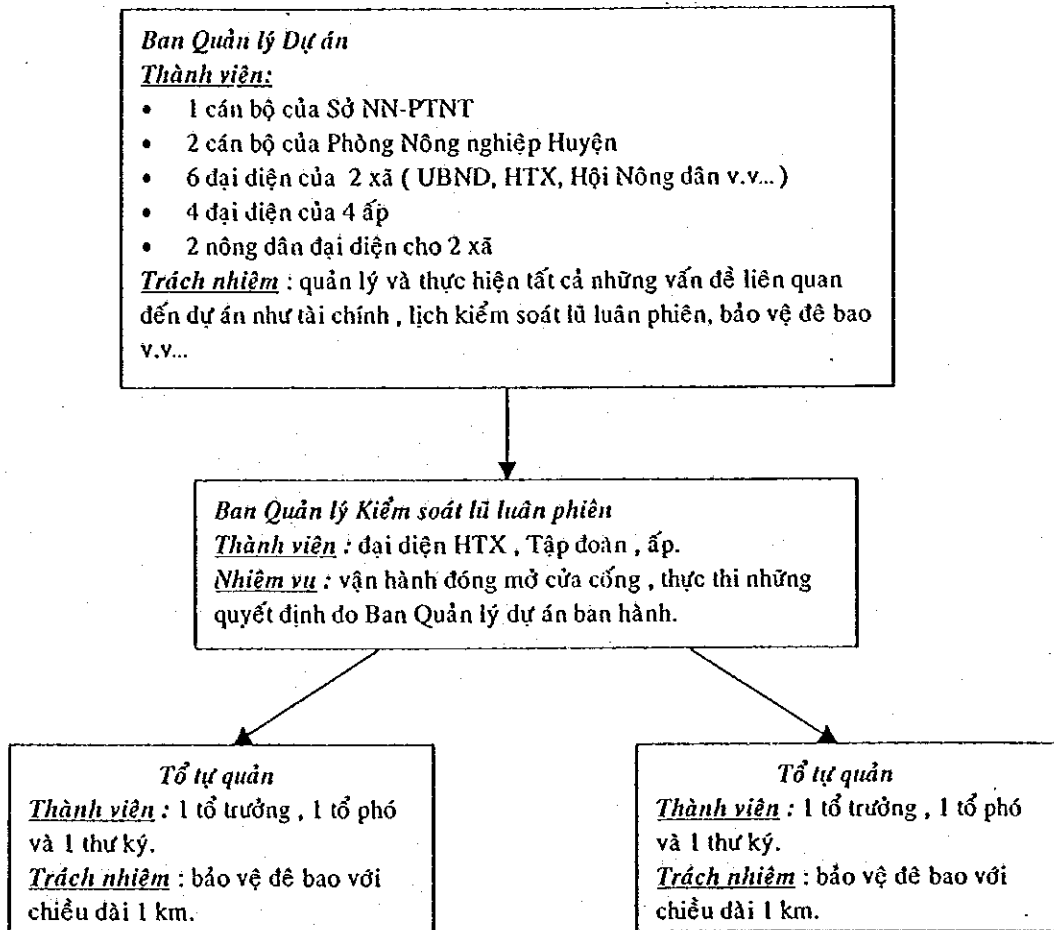
sẽ hỗ trợ trong việc thực hiện dự án khi cần thiết.

\* Lưu ý: Vui lòng tham khảo trang kế tiếp về cơ cấu ban quản lý việc vận hành và bảo quản hệ thống đê bao trong bản phác thảo dự án " Nâng cấp Hệ thống Đê bao nhỏ ", được trình bày tại Hội thảo những người có liên quan lần 3 tổ chức tại UBND Huyện Thanh Bình vào ngày 20/4/2000.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**1. Vận hành và Bảo quản Hệ thống Đê bao**

Sơ đồ vận hành và bảo quản hệ thống đê bao được miêu tả như bên dưới đây :



- Ban Thanh tra được thành lập để giám sát việc thực hiện dự án. Thành viên của Ban Thanh tra do UBND Tỉnh chỉ định và đại diện của người dân sống trong vùng dự án.
- Cơ sở pháp lý cho việc bảo vệ đê bao dựa trên Nghị định số 171 và 172 do chính phủ ban hành.

**Câu hỏi 12 : Lịch thời vụ thay đổi như thế nào ?**

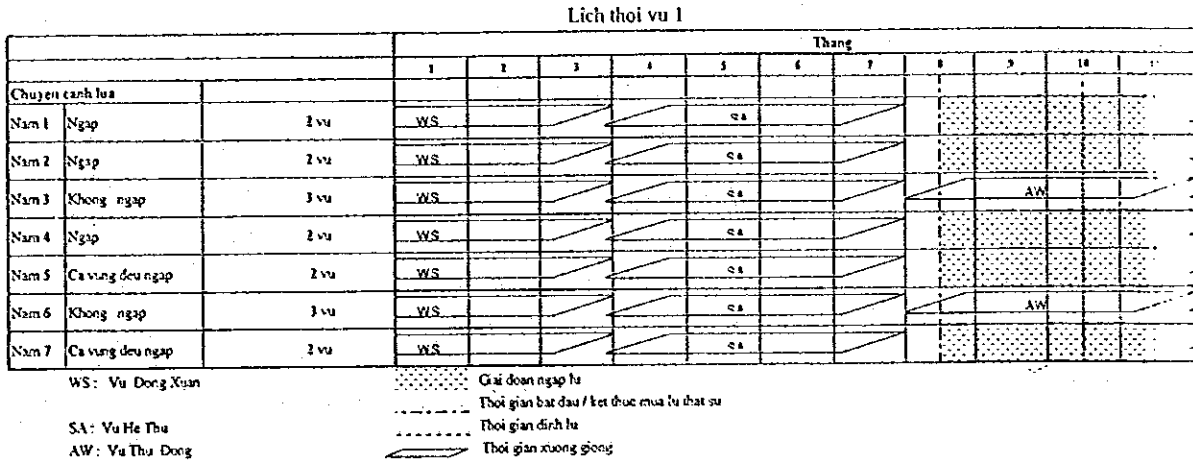
Để làm vụ 3 mỗi ba năm một lần , lịch thời vụ thích hợp cần được thảo luận giữa những người được hưởng lợi. Bên dưới là hai lịch thời vụ cho việc canh tác lúa được đề nghị . Lịch thời vụ cần được điều chỉnh cho thích hợp thông qua các cuộc thảo luận của người nông dân và phải chú ý đến tính thích ứng cũng như điều kiện thổ nhưỡng của vùng.

Xin vui lòng xem câu hỏi số 3 về việc vận hành đóng mở cửa cống.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BÀN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**LỊCH THỜI VỤ ÁP DỤNG CHO VÙNG NGẬP TRUNG BÌNH**

Lịch 1 ( Thu hoạch vào giữa tháng 11 )



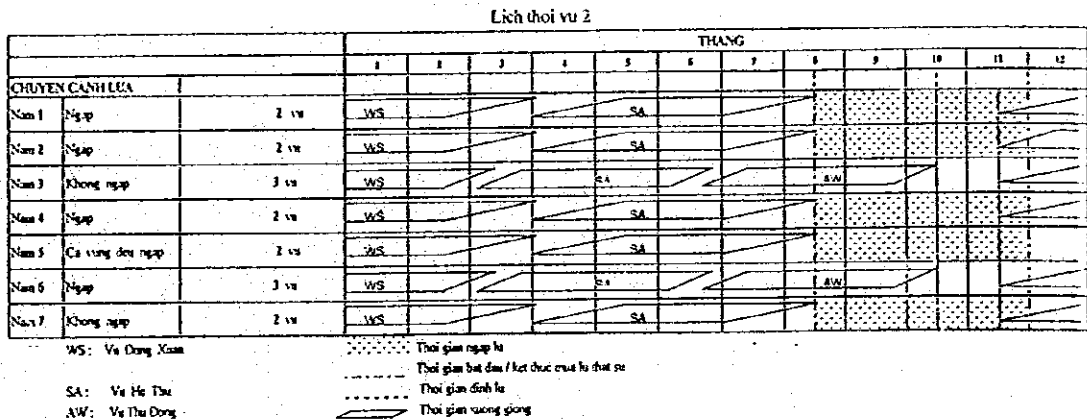
**Ưu điểm**

Khoảng cách giữa 2 vụ sẽ không thay đổi. Lịch thời vụ này không đòi hỏi thêm nhân công và máy móc như lịch thời vụ thứ 2.

**Nhược điểm**

Nếu áp dụng lịch thời vụ này, sau khi thu hoạch vụ Thu Đông, đất sẽ không nghỉ, người nông dân cần chuẩn bị để sớm bắt đầu vụ kế tiếp. Trong năm lũ lớn, nguy cơ mất mùa là điều khó tránh khỏi.

Lịch 2 ( Thu hoạch vào giữa tháng 10 )



**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

**Ưu điểm**

Sau khi thu hoạch vụ Thu Đông , người nông dân sẽ cho đất nghỉ cho tới khi xuống giống vụ kế, vì vậy sau khi thu hoạch xong thì ruộng mới bị ngập. Trong trường hợp gặp năm lũ lớn, người nông dân có thể thu hoạch sớm để tránh mất mùa.

**Nhược điểm**

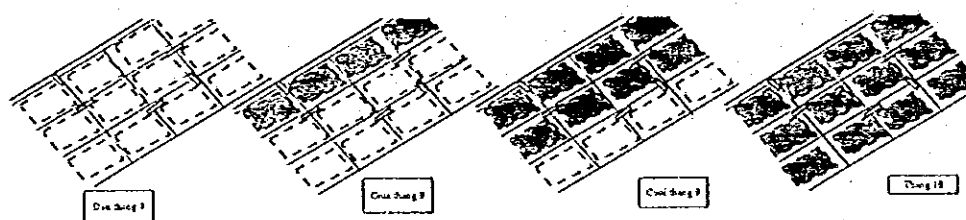
Lịch thời vụ cho cả ba vụ lúa chỉ trong có 10,5 tháng trong năm ngập lũ theo lịch kiểm soát lũ luân phiên. Vì vậy người nông dân cần phải chuẩn bị đất thật sớm cho vụ kế tiếp ngay sau khi thu hoạch xong. Điều này đòi hỏi một số lượng lớn nhân công và máy móc nông nghiệp.

Nói chung , mỗi hộ nông dân chỉ có 2,5 tuần để sau thu hoạch để chuẩn bị đất cho vụ kế tiếp. Toàn khu vực đề bao là 5 tuần .

**LỊCH THỜI VỤ ÁP DỤNG CHO VÙNG NGẬP NÔNG THEO LUẬT KIỂM SOÁT LŨ LUÂN PHIÊN**

Ở những vùng ngập nông , người nông dân đã làm được vụ 3 , vì vậy lịch thời vụ áp dụng cho vùng này sẽ không thay đổi nhiều.

Mỗi đơn vị đề bao sẽ được chia thành 3 vùng. Những người nông dân có ruộng trong vùng thứ nhất cần phải thu hoạch vụ 3 vào giữa tháng 9. Ở vùng thứ hai người nông dân sẽ phải thu hoạch vào cuối tháng 9 và vùng vùng còn lại cần phải thu hoạch vào tháng 10.



Lịch kiểm soát lũ luân phiên cho vùng ngập nông

**Câu hỏi 13 :** Nhân công sẽ thiếu vì việc thu hoạch đồng bộ cần thuê mướn rất nhiều nhân công. Vấn đề này sẽ được giải quyết ra sao ?

Như đã đề cập trong câu hỏi 12 , việc thực hiện dự án sẽ đòi hỏi phải tăng số lượng nhân công trong việc sản xuất lúa.

Trong vùng dự án tiềm khả thi , vấn đề thiếu hụt nhân công theo người nông dân là đáng quan tâm nhất. Tuy nhiên, trong vùng dự án khả thi , vấn đề này lại không quan trọng lắm . Việc đánh giá của người dân về vấn đề nhân công cần phải được xem xét cẩn thận trong cuộc khảo sát kế tiếp.

**Câu hỏi 14 :** Giao thông thủy trong kênh nội đồng sẽ được thuận lợi ?

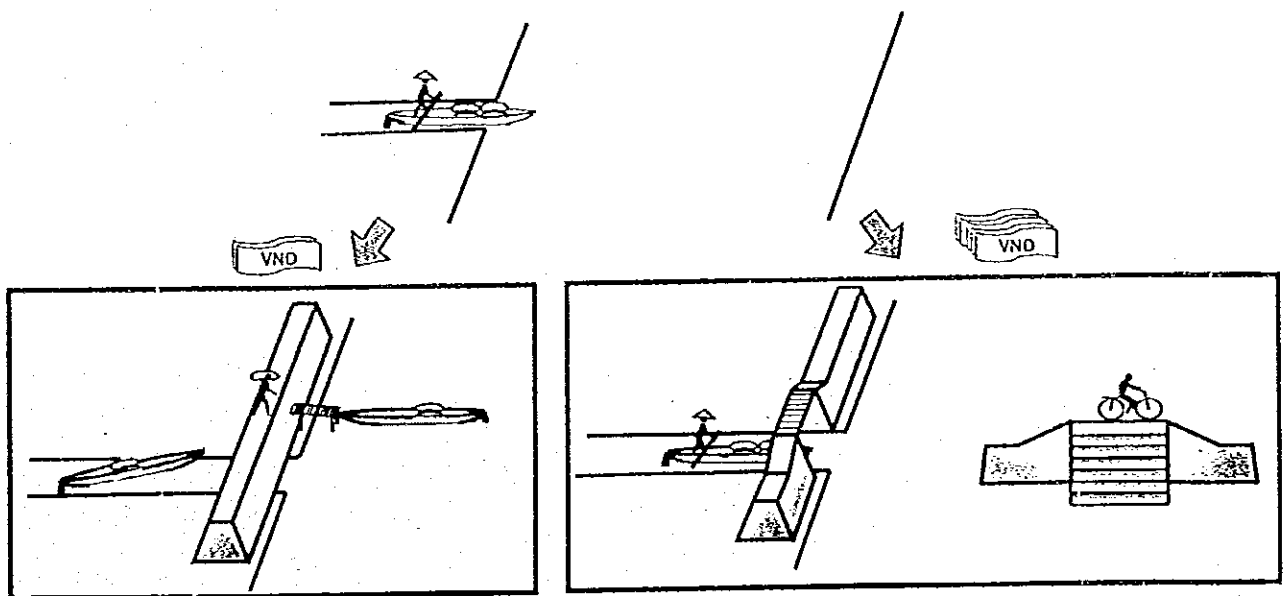
Hiện nay , xuồng nhỏ được sử dụng cho việc giao thông ra vào kênh nội đồng. Tuy nhiên , một số kênh nội đồng cát ngang đề bao sẽ bị ngăn lại do việc nâng cấp đề bao.

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

Nếu người nông dân muốn việc giao thông thủy được thuận lợi và không cần phải bốc dỡ hàng hóa thì cần lắp đặt các cống hở với chiều ngang từ 2,5 - 3m tại các kênh nội đồng chính . Điều này cũng có nghĩa là tại các kênh nội đồng nhỏ, do diện tích bị hạn chế nên không thể lắp đặt hệ thống cống hở. Vì vậy người nông dân sẽ phải bốc dỡ phân bón , hàng hóa v.v... sang xuống khác tại nơi giao nhau giữa kênh nội đồng với kênh bên ngoài và ngược lại :

Tuy nhiên việc giao thông thủy ngay cả trên các kênh nội đồng chính cũng sẽ phải tạm dừng trong suốt mùa lũ do các cống hở được đóng lại để ngăn không cho nước lũ tràn vào. Trường hợp này cũng giống như đối với các kênh nội đồng nhỏ.

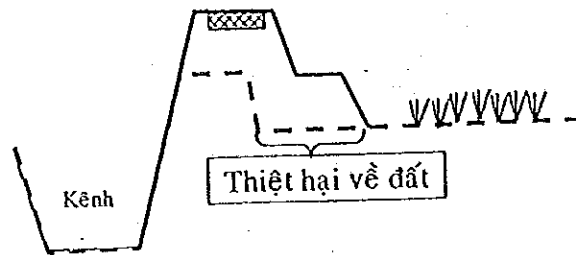
Nhờ việc lắp đặt cống hở tại các kênh nội đồng chính , người nông dân có vẫn có thể vận chuyển phân bón , vật tư , lúa như từ trước tới giờ. Tuy vậy , hệ thống cống hở này cũng cần phải được vận hành và bảo quản mỗi năm vài lần . HTX, tập đoàn chịu trách nhiệm đóng mở cửa cống cũng như thực hiện các nguyên tắc, quy định do Ban vận hành và bảo quản hệ thống đề bao ban hành.



**Câu hỏi 15 : Tài sản bị thiệt hại sẽ được đền bù như thế nào ?**

Để thực hiện việc nâng cấp đê bao , một số nơi diện tích đất bị mất từ khoảng 5 - 15 m tính từ bờ kênh trở vào. Một số tài sản khác như nhà cửa , cây ăn trái hiện có trên mặt đê hoặc nằm dọc theo đê sẽ phải di dời hoặc dỡ bỏ .

thiệt hại về tài sản



Về nguyên tắc, những thiệt hại này sẽ được đền bù dựa theo Luật đất đai do chính phủ ban hành và các quy định liên quan về đền bù của UBND Tỉnh. Chi phí đền bù sẽ được tính vào tổng kinh phí của dự án mà những người được hưởng lợi sẽ phải đóng góp. Trong một số trường hợp, một số hộ sẽ chịu thiệt hại khá nặng do việc thực hiện dự án, nhưng tất cả những người được hưởng lợi sẽ phải chia sẻ những thiệt hại này.

**Câu hỏi 16:** Liệu số lượng chuột có gia tăng không? Ruộng lúa có bị thiệt hại nặng không?

Nói chung theo dự kiến thì số lượng chuột sẽ gia tăng khi dự án được thực hiện. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết, mức lũ của năm trước hoặc một số biến đổi tự nhiên khác.

Số lượng chuột có thể hạn chế bằng cách áp dụng các biện pháp thủ công, sinh học, hóa học (chi tiết sẽ được đưa ra khi bản báo cáo của cuộc Nghiên cứu Môi trường Tự nhiên được hoàn tất). Các biện pháp thủ công và sinh học cần được ưu tiên áp dụng; cần hạn chế biện pháp sử dụng hóa chất do lượng độc tố nguy hiểm có trong các loại thuốc diệt chuột. Chuột đồng lại là nguồn cung cấp chất đạm đối với người dân trong vùng dự án vì vậy việc lựa chọn các biện pháp nhằm hạn chế số lượng chuột cần được quan tâm và nên dựa trên sự hướng dẫn của cán bộ khuyến nông hoặc các chuyên gia về bảo vệ thực vật.

**Câu hỏi 17:** Độ màu mỡ của đất có bị giảm hay không?

Việc ngập lũ hàng năm mang lại nhiều mặt lợi như:

- nước lũ từ thượng nguồn của sông cái mang phù sa chứa nhiều chất dinh dưỡng cho cây trồng như nitơ, lân.
- rửa phèn cho những khu vực đất canh tác bị hiện tượng xì phèn.



**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**

Đó là hai yếu tố chính góp phần quan trọng trong việc duy trì độ màu mỡ cho đất canh tác trong vùng.

Theo như ý kiến của người nông dân thì việc lưu chuyển phù sa sẽ bị ngăn lại do việc thực hiện dự án, và trong một chừng mực nào đó sẽ làm giảm độ phì nhiêu của đất trồng. Tuy nhiên, cũng cần phải lưu ý rằng sẽ không có gì thay đổi so với tình trạng hiện nay trừ tháng 9 và tháng 11 của năm không ngập theo luật kiểm soát lũ luân phiên (ba năm một lần). Đánh giá chi tiết sẽ được thực hiện ở cuộc Nghiên cứu Môi trường Tự nhiên.

Vấn đề xì phèn sẽ được giải thích rõ hơn ở phần bên dưới.

**Câu hỏi 18 : Làm thế nào để giảm những tác động tiêu cực trong việc đất canh tác bị axit hóa ?**

Về nguyên tắc, việc đất canh tác bị axit hóa không liên quan trực tiếp đến việc thực hiện dự án nguyên nhân là do điều kiện thổ nhưỡng chứa nhiều phèn. Tuy nhiên đây lại là một trong những vấn đề mà người nông dân sống trong khu vực bị ảnh hưởng bởi đất phèn rất quan tâm. Phần bên dưới đây sẽ mô tả vấn đề cơ chế của việc đất canh tác bị xì phèn và cách hạn chế mức xì phèn đã được đề cập đến trong dự án. Các thông tin chi tiết sẽ được đưa ra khi cuộc Nghiên cứu Môi trường Tự nhiên hoàn tất.

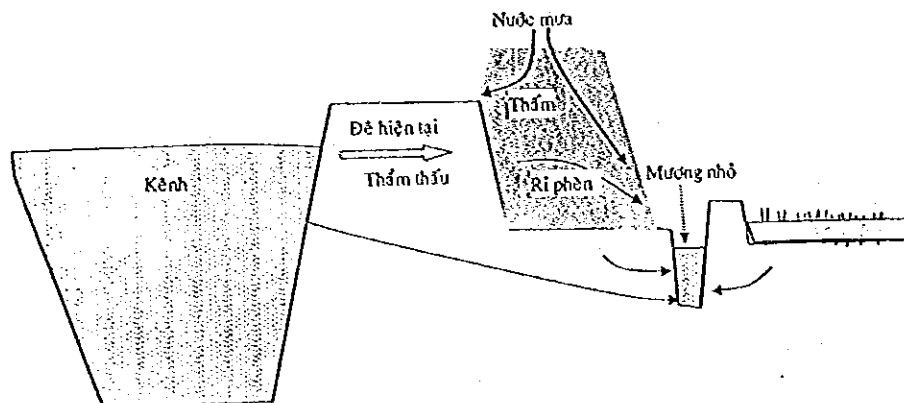
- 1) Hiện tượng xì phèn sẽ xảy ra nếu như đất dùng cho việc nâng cấp đê bao bị axit hóa. Lượng phèn có sẵn trong đất có thể sẽ bị rửa trôi trong mùa mưa dẫn đến việc mặt nước bị nhiễm phèn. Như đã giải thích trong câu hỏi số 5, đất dùng cho việc nâng cấp đê bao được nạo vét từ lòng kênh nơi đê bao được nâng cấp. Vì vậy khu vực vốn bị ảnh hưởng bởi đất nhiễm phèn sẽ bị những ảnh hưởng bất lợi khi thực hiện dự án.
- 2) Mức nước bên ngoài sẽ cao hơn mức nước ruộng lúa bên trong hệ thống đê bao trong suốt mùa lũ.

Theo kinh nghiệm của người nông dân thì vấn đề xì phèn như đề cập ở phần ( 1) chỉ xuất hiện trong một khoảng thời gian rất ngắn vào đầu mùa mưa.

Các biện pháp đối phó nhằm hạn chế ảnh hưởng bất lợi có bao gồm việc đào " mương nhỏ ".

Đào mương nhỏ dọc theo chân đê là biện pháp hiệu quả được thực hiện ở một số nơi trong vùng Đồng Tháp Mười để bảo vệ ruộng lúa khỏi sự xâm nhập của phèn ( xem hình bên dưới )

**NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN Ở KHU VỰC  
ĐỒNG THÁP MƯỜI - BẢN THẢO HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
MÔI TRƯỜNG**



Nếu xem xét vấn đề xỉ phen thì hệ thống kiểm soát lũ luân phiên là sự lựa chọn tốt nhất nhằm hạn chế ảnh hưởng bất lợi bởi vì nó không xảy ra hàng năm mà 3 năm mới xảy ra một lần. Cũng cần nói thêm rằng đồng ruộng cần phải được xả ngập trong năm làm 3 vụ để tránh tình trạng đất canh tác bị khô nứt.

**Câu hỏi 19 :** Số lượng cá bên trong đê bao sẽ bị giảm và thu nhập từ việc đánh bắt cá trong mùa lũ của những hộ dân không có đất canh tác cũng sẽ bị giảm.

Khi thực hiện công việc nghiên cứu, ở nhiều vùng người dân cho là vấn đề này không thật sự nghiêm trọng. Tuy nhiên ở một số vùng tập trung nhiều hộ dân không có đất canh tác, vấn đề này có thể được xem xét cẩn thận trong việc đánh giá tác động môi trường. Miêu tả chi tiết sẽ được đề cập đến khi cuộc Nghiên cứu Môi trường Tự nhiên hoàn tất.

**Câu hỏi 20 :** Làm thế nào để hạn chế việc ô nhiễm nguồn nước khi hệ thống đê bao được nâng cấp?

Các kênh nội đồng bị lấp khi đê bao được kết hợp ( Xem câu hỏi số 4 ). Điều này dẫn tới việc giảm chất lượng nước bên trong đơn vị đê bao bởi vì nước bên trong khu đê bao không thể lưu thông ra bên ngoài một cách hiệu quả. Các yếu tố gây ra việc nhiễm bẩn nguồn nước thứ nhất là do nước thải từ các hộ dân; kế đó là do việc sử dụng nông dược.

**1) Nước thải từ các hộ dân**

Người dân sống dọc theo các kênh nội đồng sử dụng nước kênh cho các sinh hoạt hàng ngày như ăn uống, tắm giặt v.v... Nhưng chính những hoạt động này cũng là nguyên nhân làm giảm chất lượng nguồn nước, đặc biệt ở là những tuyến kênh tập trung đông dân cư, do vậy nguyên nhân làm giảm chất lượng nguồn nước có thể thấy rõ nhất là do các sinh hoạt của người dân trong vùng.

2) Nông dược

Việc nguồn nước bị ô nhiễm bởi tác nhân nông dược là do việc sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu. Nó cũng liên quan chặt chẽ đến lịch thời vụ, vì vậy áp dụng lịch thời vụ khác nhau thì mức độ ô nhiễm cũng khác nhau. Việc sử dụng phân bón ở giai đoạn sau khi cây lúa đã trở bông là không hiệu quả. Người nông dân cần nên hạn chế việc sử dụng phân bón quá liều và nên thực hiện theo sự hướng dẫn của cán bộ khuyến nông.

Trong suốt mùa lũ, do lượng nước mưa tăng đáng kể nên cần phải bơm tháo nước bên trong các đơn vị dê bao. Điều này sẽ làm tăng mức độ lưu chuyển của nước bên trong các đơn vị dê bao với bên ngoài và giúp hạn chế các tác nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Phân tích chi tiết sẽ được đưa ra khi cuộc Nghiên cứu Môi trường Tự nhiên hoàn tất.

Dưới đây là một số biện pháp nhằm khắc phục việc ô nhiễm nguồn nước gây ra bởi các hoạt động nông nghiệp.

- tuyên truyền về phương pháp IPM
- khuyến cáo sử dụng các loại thuốc trừ sâu có hàm lượng độc tố thấp.
- tuyên truyền cho nông dân việc sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu đúng cách.

Bên cạnh đó việc lấy mẫu nước để xem xét chất lượng nước cần được thực hiện thường xuyên như là một hoạt động giám sát cần thiết.

*Các biện pháp chi tiết nhằm khắc phục ô nhiễm, hoạt động giám sát và các biện pháp khác sẽ được đưa ra sau khi cuộc nghiên cứu về môi trường tự nhiên hoàn tất.*





J  
C

LIB